



Tập thể tác giả nhóm Cánh Buồm
Chương trình Giáo dục Hiện đại

GIÁO DỤC TIỂU HỌC ỔN ĐỊNH VÀ BẢO ĐÀM CHẤT LƯỢNG
THÌ TOÀN BỘ NỀN GIÁO DỤC MỚI ĐƯỢC ỔN ĐỊNH,
MỖI GIA ĐÌNH ỔN ĐỊNH, CẢ XÃ HỘI CÙNG ỔN ĐỊNH.

Tiếng Việt 1

NGỮ ÂM - Cách ghi và đọc tiếng Việt

Sách cho học sinh - Quyển 1





Tập thể tác giả nhóm Cánh Buồm

Chương trình Giáo dục Hiện đại

Tiếng Việt 1

(Sách cho học sinh – Quyển 1)

NGỮ ÂM

Cách ghi và đọc tiếng Việt

**GIÁO DỤC TIỂU HỌC ỔN ĐỊNH VÀ
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
THÌ TOÀN BỘ NỀN GIÁO DỤC MỚI ĐƯỢC ỔN ĐỊNH,
MỖI GIA ĐÌNH ỔN ĐỊNH, CẢ XÃ HỘI CÙNG ỔN ĐỊNH.**

TIẾNG VIỆT 1

(Sách cho học sinh – Quyển 1)

© Nhóm Cánh Buồm

Sách này do nhóm Cánh Buồm tạo ra và cấp phép sử dụng theo giấy phép **Creative Commons Attribution-NonComercial-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-NC-SA 4.0)**. Theo giấy phép này, mỗi người dùng hoặc phân phối lại cuốn sách dưới bất kỳ hình thức nào (dạng số hoặc dạng in) đều phải dẫn nguồn bản quyền của cuốn sách và giữ nguyên dòng “Tải về miễn phí tại <https://canhbuom.edu.vn/sachmo/>” trên mỗi trang tài liệu, hoặc trong trích dẫn trả lời trang kề trên.

Liên lạc:

Chương trình Giáo Dục Hiện Đại – Nhóm Cánh Buồm

Email: lienhe@canhbuom.edu.vn | Website: www.canhbuom.edu.vn

Chịu trách nhiệm bản thảo:

PHẠM TOÀN, NGUYỄN THỊ THANH HẢI, ĐINH PHƯƠNG THẢO, VŨ THỊ LOAN

Minh họa:

NGUYỄN PHƯƠNG HOA, PHẠM THU THÙY, HÀ DŨNG HIỆP
VÀ MỘT SỐ HÌNH ẢNH TỪ INTERNET

KÍNH BÁO

Sách Tiếng Việt 1 này có tham khảo Công nghệ Giáo dục
của Giáo sư HỒ NGỌC ĐẠI.

Lời dặn em

(Em nhờ người lớn đọc hộ – 4 hoặc 5 tháng nữa,
em sẽ tự đọc lại lời dặn này)

Sách này hướng dẫn em ghi và đọc tiếng Việt.

Các em học phương pháp tự học ngũ âm tiếng Việt bằng ba thao tác sau:

- Thao tác **phát âm**
- Thao tác **phân tích âm**
- Thao tác **ghi âm** (và đọc lại để tự kiểm tra việc ghi).

Các em phải dùng ba thao tác ngũ âm học đó khi học bất cứ bài nào, trong bất cứ tiết học nào.

Học nhanh hay chậm là tùy em. Kết quả cuối cùng là các em ghi đúng tiếng Việt (ít nhất mỗi phút từ 3 đến 5 tiếng không sai chính tả), đọc to mỗi phút ít nhất 60 tiếng và phải biết cách đọc thầm.

Các em cùng nhắc lại với nhau ba thao tác học tiếng Việt lớp Một đi!

Nào, chúc các em thành công khi học sách này!

Nhóm biên soạn



Bài mở đầu

NÓI TIẾNG VIỆT

LÀM QUEN



NÓI – NGHE

Nói phải rõ ràng để người khác nghe được.

Cuối tiết học, chọn và khen bạn nào nói rõ ràng!

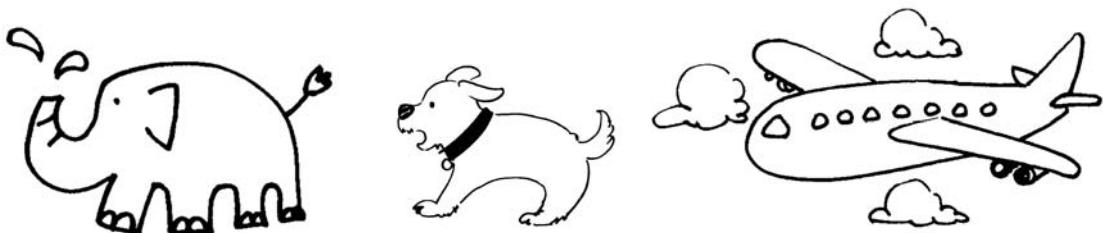
LUYỆN TẬP

NÓI RÕ RÀNG CHO NGƯỜI KHÁC NGHE ĐƯỢC

Em kể trò chơi em yêu thích.



Em kể về đồ chơi của em.



Võ tay hát:

Kéo cưa lùa xé
 Ông thợ nào khỏe
 Về ăn cơm vua
 Ông thợ nào thua
 Về bú tí mẹ...
 (Đồng dao Việt Nam)

LUYỆN TẬP NÓI RÕ RÀNG CHO NGƯỜI KHÁC NGHE ĐƯỢC

Đố em biết hòn đá có nói được không?



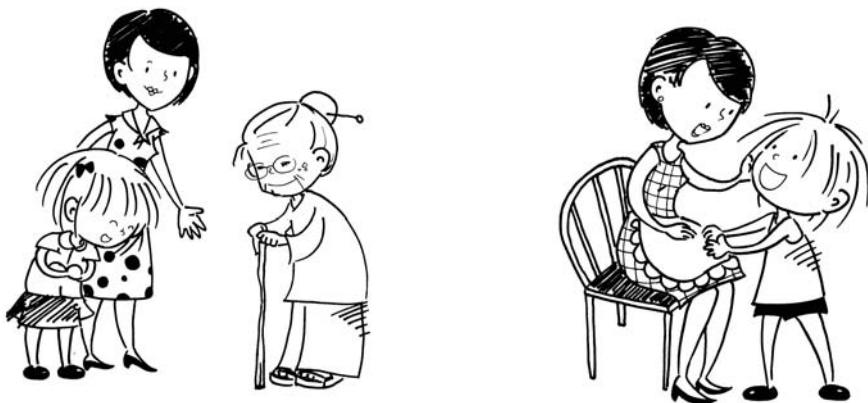
Đố em biết cái cây có nói được không?



Đố em biết con vật có nói được không?



Đố em biết con người nói những tiếng gì? Em nói tiếng gì?



Cùng hát:

Khi đi em hỏi
Khi về em chào
Miệng em chum chím
Mẹ yêu không nào?
(Lê Xuân Thọ)

KẾT THÚC BÀI MỞ DẦU EM NHỚ NHIỆM VỤ NĂM HỌC

Em nói được



Em chưa viết được



Em chưa đọc được

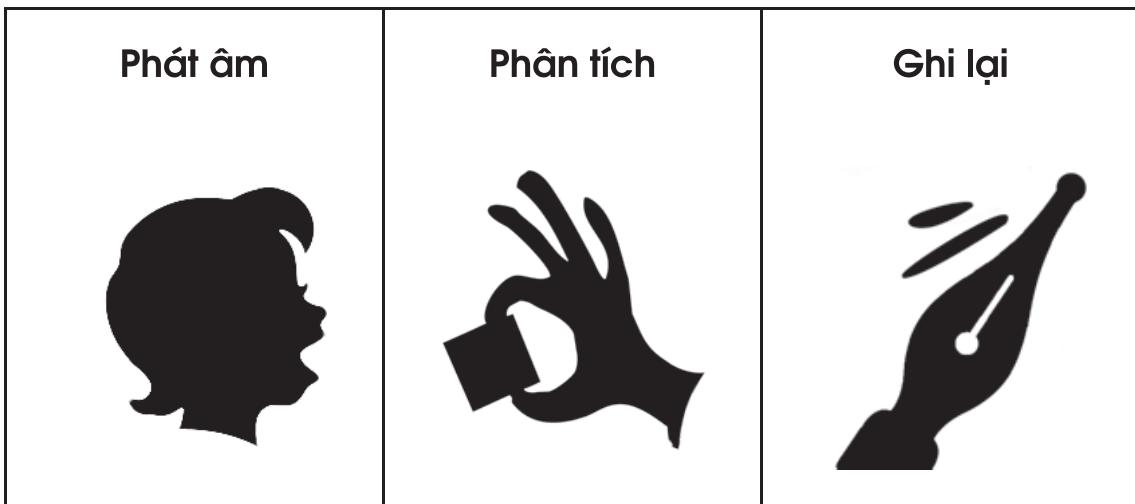


Ghi nhớ: cả năm lớp Một

1. Chúng em học cách **GHÌ** tiếng Việt.
2. Chúng em học cách **ĐỌC** tiếng Việt.



Bài 1

BA THAO TÁC NGỮ ÂM TIẾNG VIỆT

Tớ ... tên ... là ... Hải



(tớ) (tên) (là) (hải)

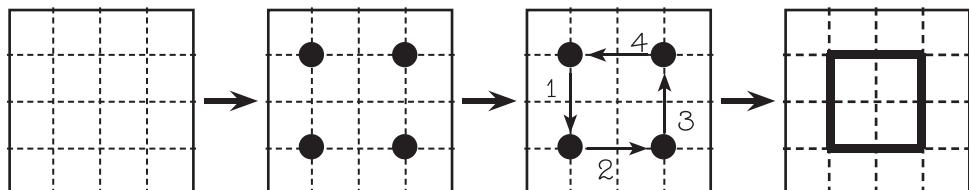


LUYỆN TẬP BA THAO TÁC NGỮ ÂM TIẾNG VIỆT CÁCH VẼ HÌNH VUÔNG

Em đã biết



Em học cách vẽ hình vuông để ghi âm



1. Vẽ mô hình hình vuông cỡ lớn trên bảng con.
2. Vẽ mô hình hình vuông cỡ nhỏ trên bảng con và vỏ ô ly.



LUYỆN TẬP BA THAO TÁC NGỮ ÂM TIẾNG VIỆT GHI ÂM BẰNG MÔ HÌNH

Em nhớ ba thao tác



Một ông sao sáng

Hai ông sáng sao



(Một) (ông) (sao) (sáng)

(Hai) (ông) (sáng) (sao)



(Một) (ông) (sao) (sáng)

(Hai) (ông) (sáng) (sao)

Mỗi tiếng em ghi bằng một hình vuông ⇒ Mô hình.

Em tập viết

.....
<input type="checkbox"/>										
.....
<input type="checkbox"/>										

LUYỆN TẬP BA THAO TÁC NGỮ ÂM TIẾNG VIỆT GHI ÂM BẰNG MÔ HÌNH

Em nhớ ba thao tác



Học thuộc

Cúc cu cúc cu

Chim rừng kêu trong nắng

Im nghe im nghe

Ve rừng kêu liên miên

(Trích “Nhạc Rừng” – Thanh Lan)



Tự phát âm, phân tích, ghi lại vào vở (đọc lại)

<input type="checkbox"/>				
<input type="checkbox"/>				
<input type="checkbox"/>				
<input type="checkbox"/>				

LUYỆN TẬP GHI ÂM BẰNG MÔ HÌNH

Em nhớ ba thao tác



Học thuộc

Bỗng bỗng bang bang
Lên ăn cơm vàng cơm bạc nhà ta
Chớ ăn cơm hẩm cháo hoa nhà người
(Trích *Tấm Cám* – Truyện dân gian Việt Nam)



Tự phát âm, phân tích, ghi lại vào vỏ (đọc lại)

<input type="checkbox"/>							
<input type="checkbox"/>							
<input type="checkbox"/>							

LUYỆN TẬP GHI ÂM BẰNG MÔ HÌNH

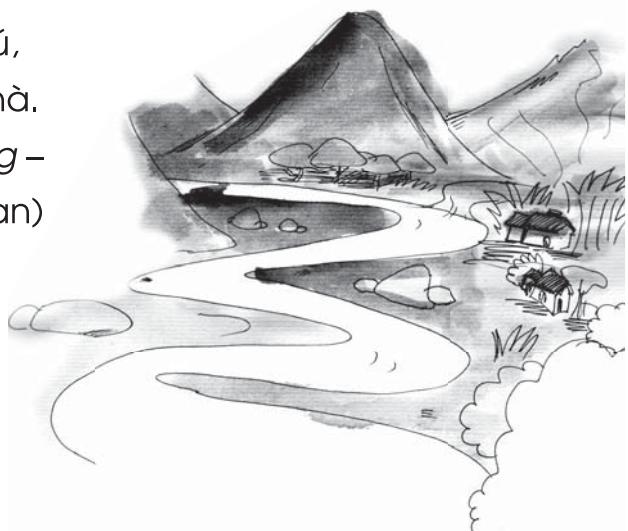
Em nhớ ba thao tác



Học thuộc

Bước tới đèo Ngang bóng xế tà,
Cỏ cây chen đá lá chen hoa.
Lom khom dưới núi tiêu vài chú,
Lác đác bên sông chợ mây nhà.

(Trích Qua đèo Ngang –
Bà Huyện Thanh Quan)



Tự phát âm, phân tích, ghi lại vào vở (đọc lại)

<input type="checkbox"/>						
<input type="checkbox"/>						
<input type="checkbox"/>						
<input type="checkbox"/>						

EM TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 1

1. Tự đánh giá thao tác xuôi

- a. Cho em câu tục ngữ: Ăn quả nhá kẻ trồng cây.
Em phát âm, phân tích và ghi lại câu đó bằng mô hình.
- b. Cho em câu ca dao:

Cày đồng đang buổi ban trưa

Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.

Em phát âm, phân tích và ghi lại câu trên bằng mô hình.

- c. Cho em đoạn thơ sau:

Việt Nam đất nước ta ơi,

Mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn.

Cánh cò bay lả rập ròn,

Mây mờ che đỉnh Trường Sơn sớm chiều.

(Trích *Việt Nam quê hương ta* – Nguyễn Đình Thi)

Em phát âm, phân tích và ghi lại bằng mô hình.

2. Tự đánh giá thao tác ngược

- a. Cho em các mô hình:



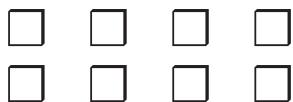
Đố em có mấy mô hình? Em hãy nói một câu có số tiếng bằng số mô hình đó.

- b. Cho em các mô hình:



Em hãy nói một câu có số tiếng bằng số mô hình đó.

c. Cho em các mô hình:



Đố em có mấy mô hình? Em hãy nói một câu có số tiếng bằng số mô hình đó.

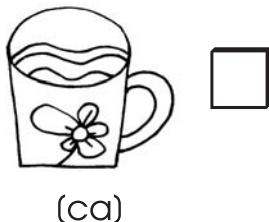
3. Tự đánh giá năng lực viết

Em ghi âm câu sau bằng mô hình cho thật đẹp:

Một ông sao sáng

Hai ông sáng sao.

Bài 2

TIẾNG KHÁC THANH**PHÂN BIỆT THANH NGANG – THANH HUYỀN****Em đã biết**

(ca)

Tiếng mới

(cà)

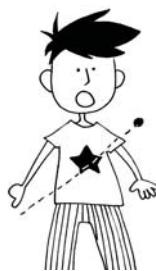


(ca)

(cà)



(ca)



(ca)–(huyền)–cà)



(ca)



(cà)

LUYỆN TẬP TIẾNG THANH HUYỀN

Em đã biết



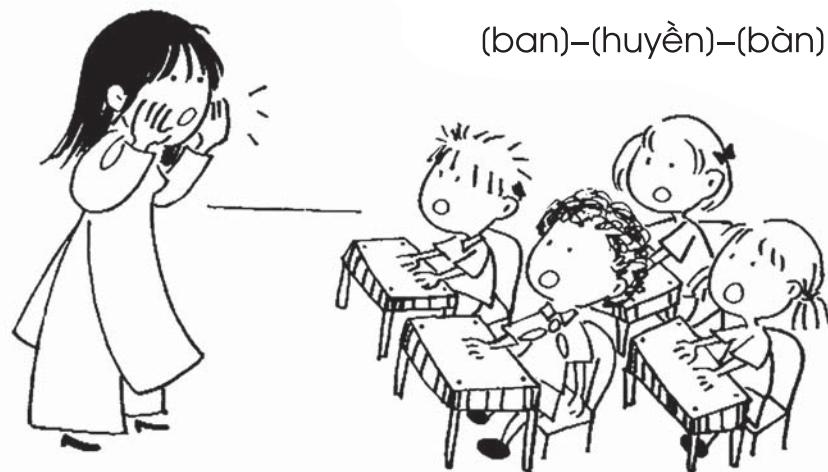
(ca)



(cà)

Em thực hiện

(ban)



1. GV cho các tiếng thanh ngang, em thêm thanh huyền.
Ví dụ: (minh), (long), (tương), (lanh), (chinh), (nha)...
2. Em tự tìm ví dụ cho cả lớp phân tích (theo mẫu trên).

PHÂN BIỆT THANH NGANG – THANH SẮC

Em đã biết



(ca)



(cà)

Tiếng mới



(ca)



(cá)



(ca)

(cá)



(ca)



(ca)–(sắc)–(cá)



(ca)



(cá)

LUYỆN TẬP TIẾNG THANH SẮC

Em đã biết



(ca)

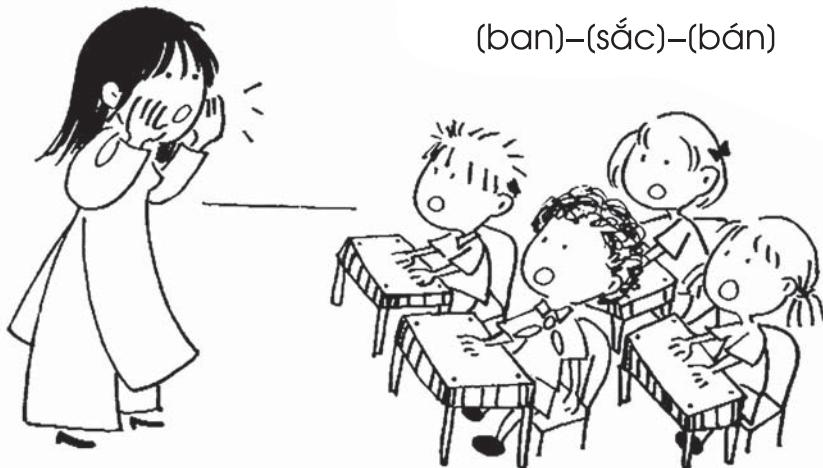


(cá)

Em thực hiện

(ban)

(ban)–(sắc)–(bán)



1. GV cho các tiếng thanh ngang, em thêm thanh sắc.
Ví dụ: (minh), (long), (tương), (lanh), (chinh), (nha)...
2. Em tự tìm ví dụ cho cả lớp phân tích (theo mẫu trên).

PHÂN BIỆT THANH NGANG – THANH HỎI

Em đã biết

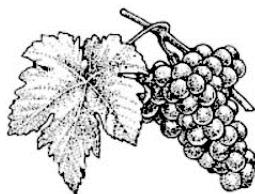


(ca)



(cá)

Tiếng mới



(nho)



(nhỏ)



(nho)

(nhỏ)



(nho)



(nho)–(hỏi)–(nhỏ)



(nho)



(nhỏ)

LUYỆN TẬP TIẾNG THANH HỎI

Em đã biết



(nho)

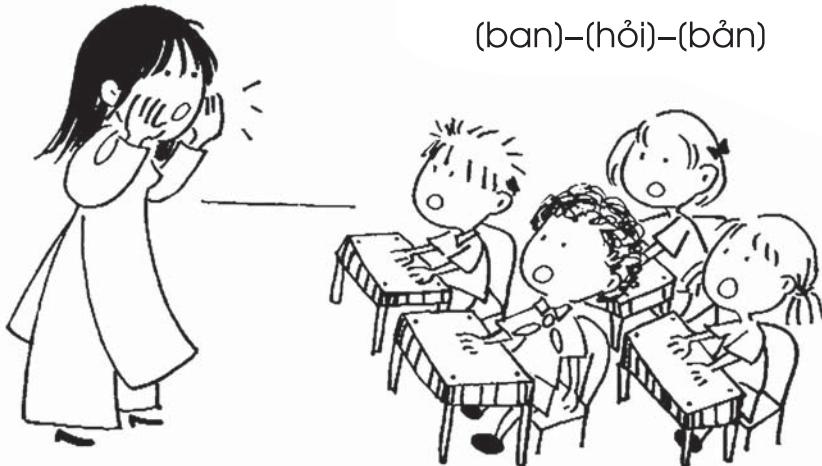


(nhỏ)

Em thực hiện

(ban)

(ban)–(hỏi)–(bản)



1. GV cho các tiếng thanh ngang, em thêm thanh hỏi.
Ví dụ: (minh), (long), (tương), (lanh), (chinh), (nha)...
2. Em tự tìm ví dụ cho cả lớp phân tích (theo mẫu trên).

PHÂN BIỆT THANH NGANG – THANH NGÃ

Em đã biết



(nho)



(nhỏ)

Tiếng mới



(vây)



(vãy)



(vây)

(vãy)



(vây)



(vây)–(ngã)–(vãy)



(vây)



(vãy)

LUYỆN TẬP TIẾNG THANH NGĀ

Em đã biết



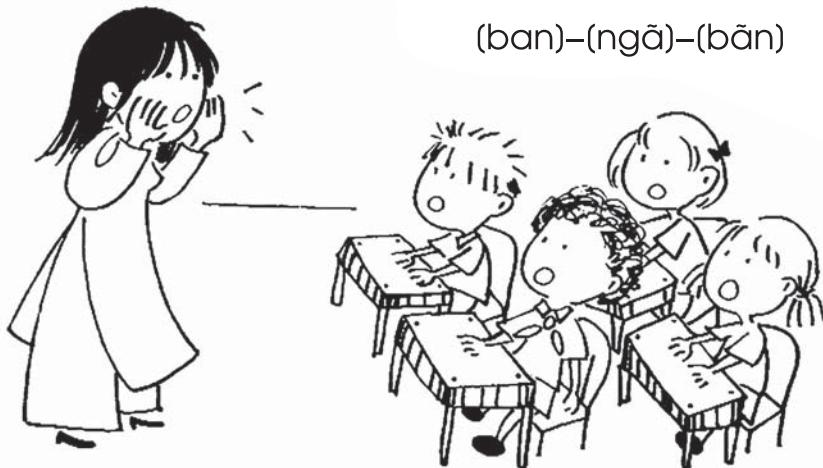
(vây)



(vãy)

Em thực hiện

(ban)



1. GV cho các tiếng thanh ngang, em thêm thanh ngā.
Ví dụ: (minh), (long), (tương), (lanh), (chinh), (nha)...
2. Em tự tìm ví dụ cho cả lớp phân tích (theo mẫu trên).

PHÂN BIỆT THANH NGANG – THANH NẮNG

Em đã biết



(vây)



(vẫy)

Tiếng mới



(ban)



(bạn)



(ban)

(bạn)



(ban)



(ban) – (nắng) – (bạn)



(ban)



(bạn)

LUYỆN TẬP TIẾNG THANH NĂNG

Em đã biết

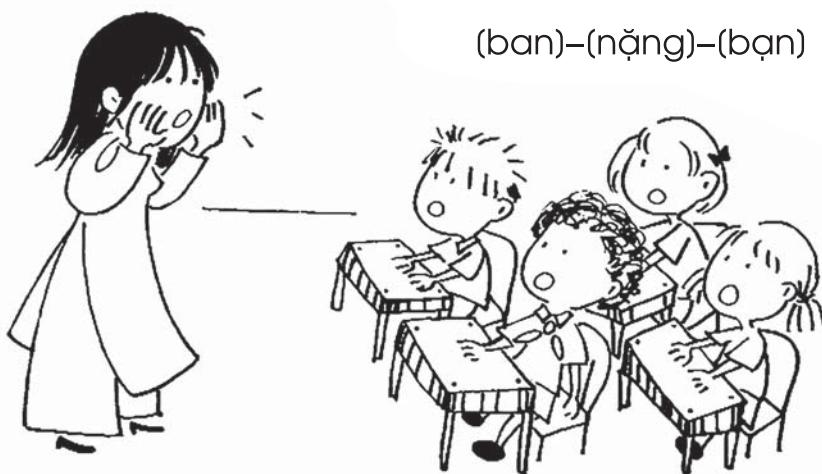


(ban)

(bạn)

Em thực hiện

(ban)



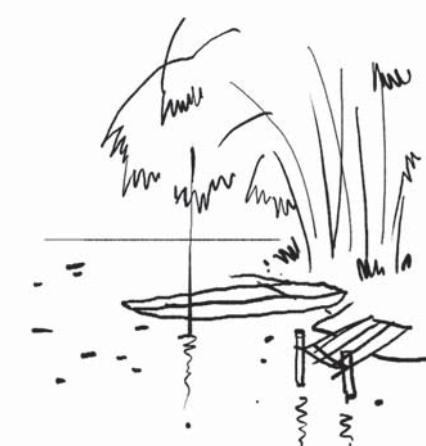
1. GV cho các tiếng thanh ngang, em thêm thanh nặng.
Ví dụ: (minh), (long), (tương), (lanh), (chinh), (nha)...
2. Em tự tìm ví dụ cho cả lớp phân tích (theo mẫu trên).

LUYỆN TẬP

1. GV giúp em học thuộc đoạn thơ sau:

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo
 Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo
 Sóng biếc theo làn hơi gợn tí
 Lá vàng trước gió sẽ đưa vào
 Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt
 Ngõ trúc quanh co khách vắng teo
 Tựa gối ôm cần lâu chảng được
 Cá đâm đớp động dưới chân bèo.

(Thu điếu – Nguyễn Khuyến)



2. Em phân tích rồi ghi âm từng tiếng vào vỏ.

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 2

1. Tự đánh giá thao tác xuôi

- a. Em lần lượt thực hiện ba thao tác ngữ âm: phát âm, phân tích, ghi lại (bằng mô hình) – đọc lại các tiếng dưới đây.

ba – bà – bồ – thỏ – vẽ – mẹ

- b. Em hãy phát âm, phân tích rồi ghi lại các tiếng trong câu sau (bằng mô hình) cho thật đẹp:

Công cha như núi Thái Sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

2. Tự đánh giá thao tác ngược

Cho em các mô hình, em tìm các tiếng ghi lại bằng các mô hình đó.

a.



b.



c.



e.



g.



h.



Bài 3

VẦN CHỈ CÓ ÂM CHÍNH**TÁCH TIẾNG LÀM HAI PHẦN**

Vẽ mô hình tiếng nguyên

(ba)



(b)-(a)-(ba)

Em chú ý phân tích bằng tay theo hướng dẫn của GV:

- Thao tác 1: Chập hai tay lại, phát âm cả tiếng (ba).
- Thao tác 2: Giơ tay trái qua trái, phát âm phần đầu (b).
- Thao tác 3: Giơ tay phải qua phải, phát âm phần vần (a).
- Thao tác 4: Chập hai tay lại, phát âm cả tiếng (ba).

Tách tiếng trên mô hình

Phần đầu Phần vần

Em tách các tiếng sau thành hai phần: (chung), (long), (minh), (lan), (lăng), (định), (thương), (mai), (vân), (thanh)...

NGUYÊN ÂM NGUYÊN ÂM (a) LÀM MẪU

Em đã biết



(ba)

Mô hình tiếng nguyên



(b)-(a)-(ba)

Tiếng nguyên tách làm hai



Em học nguyên âm (a)



(a)



- Há miệng để phát âm (a).
- Ngậm miệng không phát được âm (a).
- Phát kéo dài được âm (a).



a

Em đọc



A! A...a...a...



Á! Á...á...á...



Ã! Ã ... ã...ã...



Em ghi

Chữ viết thường:	a	a	a	a
Chữ viết hoa:	A	A	A	A
Chữ in thường:	a	a	a	a
CHỮ IN HOA:	A	A	A	A

NGUYÊN ÂM

(e) (ê) (i)

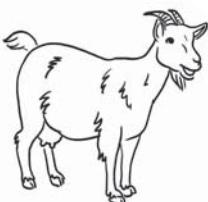
Em đã biết



Học âm mới



Em đọc



E... e... e...

Ê... ê... ê... ê....

I... i... i



Chữ viết thường:

e

ê

i

Chữ viết hoa:

E

Ê

I

Chữ in thường:

e

ê

i

CHỮ IN HOA:

E

Ê

I

LUYỆN TẬP NGUYÊN ÂM

(o) (ô) (ơ)

Em đọc



À ... á... à ...ơ...



Ố... ô!



Ờ! Ờ!



A... o... ô...



Ó... ơ... ơ...



Ô! À! À!



A... o... ô...

Ó... ơ... ơ

LUYỆN TẬP NGUYÊN ÂM

(e) (ê) (i)

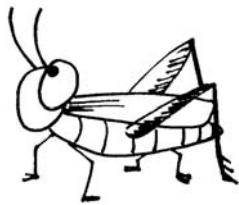
Em đọc



E... è... e... í... e...



Ê... ê... ê...



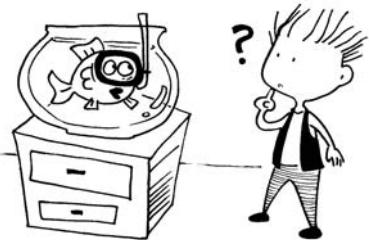
I... i... i...



Ê a, ê a.



Á... à...



Ê... à... à...



Á à a

E... è... e... e... í... e...

NGUYÊN ÂM

(o) (ô) (ơ)

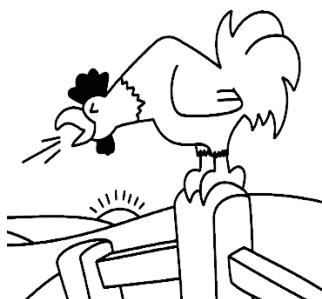
Em đã biết



Học âm mới



Em đọc



Ò... ó... o...



Ô... ô... ô...



Ơ... ơ... ơ...



Chữ viết thường:

o

ô

ơ

Chữ viết hoa:

O

Ô

Ơ

Chữ in thường:

o

ô

ơ

CHỮ IN HOA:

O

Ô

Ơ

NGUYÊN ÂM (u) (ư)

Em đã biết

	a
--	---

	e
--	---

	o
--	---

	ê
--	---

	ô
--	---

	i
--	---

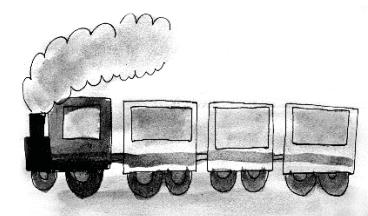
	ơ
--	---

Học âm mới

	u
--	---

	ư
--	---

Em đọc



U... u... u...



Ù... ù... ù...



Ú... ú... ú...



Chữ viết thường:

u ư

ű ű

Chữ viết hoa:

U Ư

Chữ in thường:

U Ư

CHỮ IN HOA:

LUYỆN TẬP NGUYÊN ÂM (u) (ư)

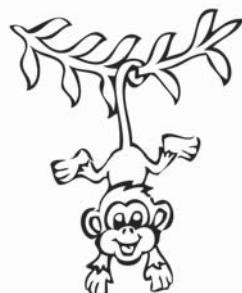
Em đọc



Á? À, ù... ù...



Ú... à...



Ú... ú... ú...



Ư... ư... a... a...



Ư... Ủ... ư... Ủ...



Ư... ư...



À, ừ... ừ...

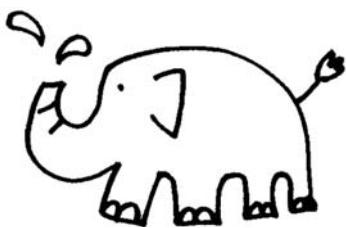
Ú... à...

LUYỆN TẬP NGUYÊN ÂM

Em đọc

a à á á ã á
ê è é é õ ê
o ò ó ó õ o
ơ ò ó ó ã ơ
ư ù ú ú ù ư

e è é é ē ē
i ì í í ī ī
ô ò ó ó õ ô
u ù ú ú û ú



Ô! Ô... ò... ò...



Ò... e... í... e...



Ò... í... e... e... í... ò...

E... ò... e... ò... e... í...

Í... e... ò... e...



a à á á ã á
e è é é õ ê
ê è é é õ ê
í ì í í ë í
ó ò ó ó ã ơ

ô ò ó ó õ ô
ơ ò ó ó ã ơ
u ù ú ú û ú
ư ù ú ú ù ư

TRÒ CHƠI NGUYÊN ÂM



Cách chơi:

Chơi theo nhóm, theo tổ hoặc cá nhân...

Bên chơi rút thăm được một nguyên âm và tên một bài hát.
Bên chơi phải hát bài hát đó hoàn toàn với một nguyên âm đó thôi.

Ví dụ, rút được nguyên âm (ê) và bài hát “Nhạc rừng”, thì thay cho hát “Cúc cu... cúc cu...” sẽ phải hát “Ế ê... Ế ê...”

Tất cả các bài thơ, bài hát đã dùng trong các bài trước đều đem vào trò chơi... kể cả bài *Mùa thu câu cá* sẽ thành:

Ô ô ô Ӧ Ӧ ô ô
 Ô Ӧ Ӧ ô Ӧ Ӧ ô...

Chơi đi! Vui lắm!

PHỤ ÂM PHỤ ÂM (b) LÀM MẪU

Em đã biết



(ba)



a

Học âm mới



(b)



- Ngậm miệng rồi bật hơi ra để phát âm (b).
- Há miệng không phát được âm (b).
- Không thể kéo dài khi phát âm (b).



b

Em đọc

ba be bê bi bo bô bơ bu bú



Chữ viết thường:

b

b

b

Chữ viết hoa:

B

B

B

Chữ in thường:

b

b

b

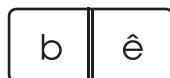
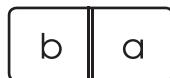
CHỮ IN HOA:

B

B

B

LUYỆN TẬP PHỤ ÂM (b)



be bè bé bέ bẽ bẹ
bê bè bέ bέ bě bệ
bi bì bí bỉ bĩ bị



bo bò bó bό bõ bọ
bô bồ bố bό bõ bộ
bօ bօ bօ bօ bօ bօ



bu bù bú bủ bũ bụ
bư bừ bú bǚ bǚ bụ



Bà bέ bέ.

PHỤ ÂM (c) (ch)

Em đã biết



Học âm mới (c), (ch)



Luyện tập nhanh

ca cà cá cả cã cạ

ca co cô cơ cu cư

cha chà chá chả chã chạ

cha che chê chi cho chô chơ chu chư

Em đọc



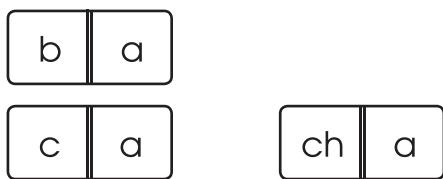
Bố cho bé chó. Bà cho bé cá. Bé có chó, có cả cá.



Bé có chó, có cả cá.

LUYỆN TẬP (c) (ch)

Em đã biết



Luyện tập nhanh

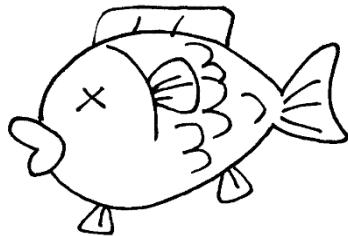
bà bá chà chả cà cá chủ chú

Em đọc



A chà chà, bé bi ba bi bô.

Bé có chó.



Bé có cà.

Bé có cá.



Bé có chó, có cà, có cá.

PHỤ ÂM (d) (đ) (g) (h)

Em đã biết



Học âm mới (d), (đ), (g), (h)



Luyện tập nhanh

da dà dá dả dᾶ dᾶ
da de dê di do dô dơ du du
đa đà đá đả đᾶ đᾶ
đa đe đê đî đô đô đơ đư

ga gà gá gả gᾶ gạ
ga go gô gơ gu gu
ha hà há hả hᾶ hᾳ
ha he hê hi ho hô hơ hu hư

Em đọc



U chà chà, bà bế bé Dư đó.



Chị Hà cho bé gà đó.

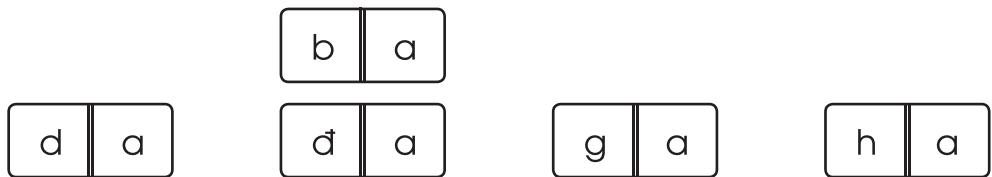


Bà bế bé Dư đó.

Chị Hà cho bé gà đó.

LUYỆN TẬP (d) (đ) (g) (h)

Em đã biết



Luyện tập nhanh

da dá đà đá du dù đu đú

Em đọc



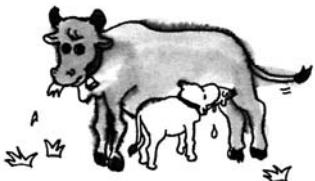
Bố bế bé đi bố à!



Chị Du chở đò.



Bố Hà ở ga.



Bé bú bò đó bé à.



Dạ, bé đó bà.



Hổ đó bà ạ!



Bé bị ho bố ạ.



Bé có ba ba bé.



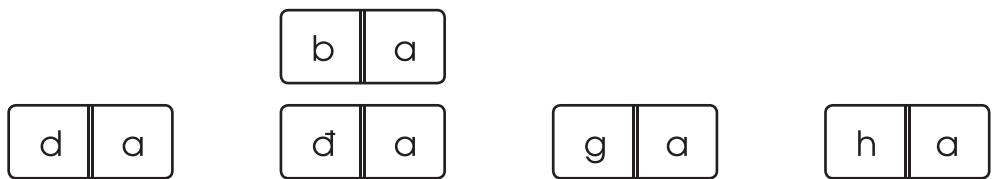
Gà đó bé ạ.



Chị Du chở đò.

PHỤ ÂM (kh) (l) (m) (n)

Em đã biết



Học âm mới (kh), (l), (m), (n)



Luyện tập nhanh

kha khà khá khả khā khạ	ma mà má mả mā mạ
khe khê khi kho khô khơ khu khư	me mê mi mo mô mơ mu mu
la là lá lả lā lạ	na nà ná nả nā nạ
le lê li lo lô lơ lu lư	ne nê ni no nô nơ nu nư

Em đọc



Khi đó bé bò lê bò la.



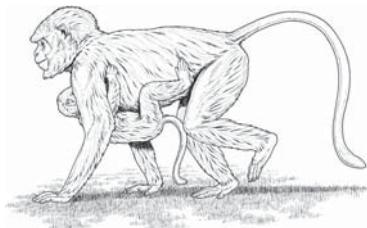
Khi đó bé bò lê bò la.

LUYỆN TẬP (kh) (l) (m) (n)

Em đã biết



Em đọc



Đó là khỉ bé bú khỉ mẹ.



Đó là lá cờ.



Mẹ bế bé Bi.



Bé Bi bú no nê.



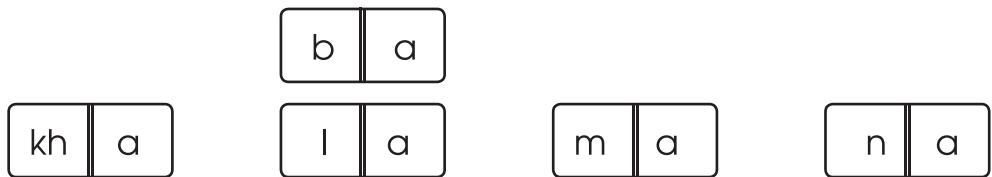
“A lô a lô, bố mẹ à, bé có cá kho khế đó”. Mẹ cho bé Na đi chợ.



Đó là khỉ bé bú khỉ mẹ.

PHỤ ÂM (ng) (nh) (p) (ph)

Em đã biết



Học âm mới (ng), (nh), (p), (ph)



Luyện tập nhanh

nga ngà ngá ngả ngã ngạ
nga ngo ngô ngơ ngu ngư
nha nhà nhá nhả nhã nhạ
nha nhe nhê nhi nhô nhu nhu

pa pà pá pả pã pạ
pa po pô pօ pu pு
pha phà phá phả phã phạ
pha phe phê phi phô phu phư

Em đọc



Nhà bé ở phố nhỏ.



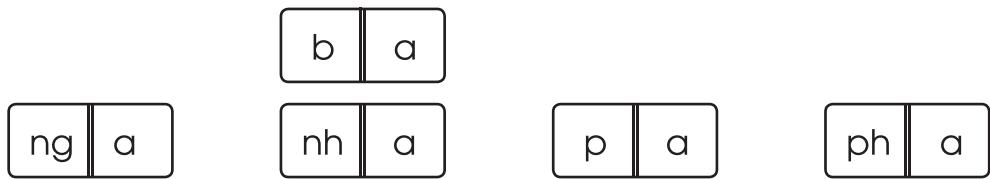
Bé đỡ bà nhé. Bé ngõ là bà bị ngã mà!



Bé ngõ là bà bị ngã.

LUYỆN TẬP (ng) (nh) (p) (ph)

Em đã biết



Em đọc



Đó là nhà bé ở. Nhà chỉ nho nhỏ, ở phố Chả Cá. Phố Chả Cá mà chả có chả cá nhé!

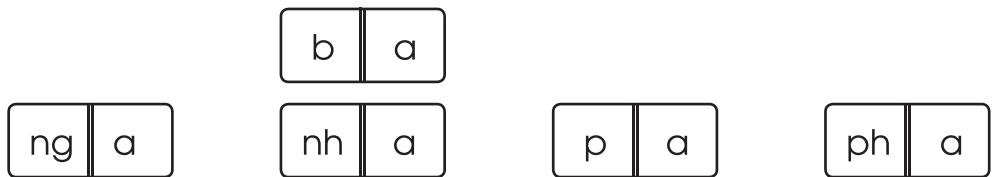
Phố Chả Cá nhà bé chả có cả phở, chả có cả chè. Bà cho bé đi Bờ Hồ. Ở Bờ Hồ có phở cho bé, có chè cho bà đó.



Nhà bé ở phố Chả Cá.

PHỤ ÂM (r) (s) (x) (t)

Em đã biết



Học âm mới (r), (s), (x), (t)



Luyện tập nhanh

ra rà rá rả rā rạ

xa xà xá xả xā xạ

ra re rê ri ro rô ro ru ru

xa xe xê xi xo xô xo xu xu

sa sà sá sả sā sạ

ta tà tá tả tā tạ

sa se sê si so sô so su su

ta te tê ti to tô to tu tu

Em đọc



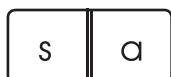
Khi bé Bi bé tí tí, mẹ bế bé. Mẹ ca se sê ru bé ngủ.
Bé ngủ khì khì.



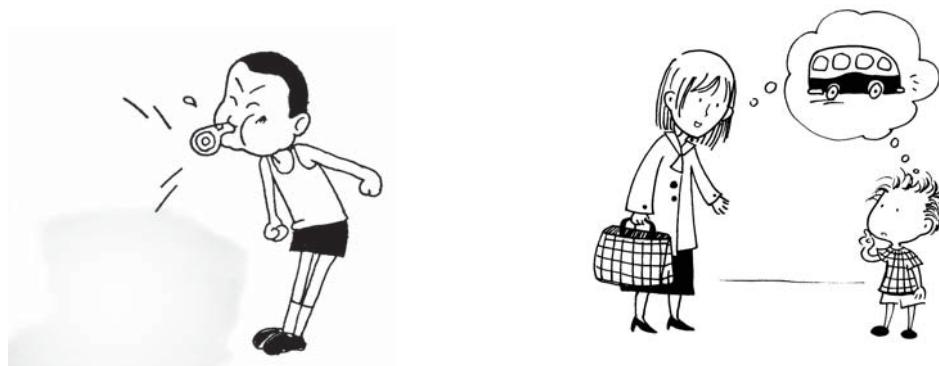
Mẹ ru bé ngủ.

LUYỆN TẬP (r) (s) (x) (t)

Em đã biết



Em đọc



Té tò té... Tò tò tò tí te.

Bố mẹ sẽ cho bé xe ô tô to.



Khi đi xa, bé nhớ bà ở nhà. Bé sẽ a lô cho bà để đỡ nhớ.



Khi đi xa, bé nhớ bà.

PHỤ ÂM (th) (tr) (v)

Em đã biết



Học âm mới (th), (tr), (v)



Luyện tập nhanh

tha thà thá thả thã tha
tra trà trá trả trã trạ
va và vá vả vã vạ

tha the thê thi tho thô tho thu thư
tra tre trê tri tro trô tra tru tru
va ve vê vi vo vô va vu vu

Em đọc



Đó là nhà bé Thỏ. Bố pha trò cho mẹ và bé Thỏ.



Bố pha trò cho mẹ và bé Thỏ.

LUYỆN TẬP (th) (tr) (v)

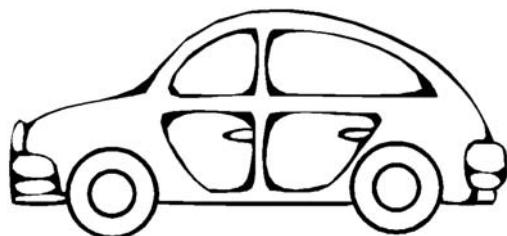
Em đã biết



Em đọc



Đó là bà bế bé. Bé thì to. Bà ru bé ngủ.
Bà bế bé cứ như là thỏ mẹ tha thỏ bé.



Chị Vĩ cho bé đi ra phố. Ở phố có cờ và có xe.
Bé cứ chỉ trỏ đủ thứ.



Bé cứ chỉ trỏ đủ thứ.

LUYỆN TẬP CUỐI BÀI

Trò chơi ghép tiếng theo mẫu tiếng (ba)



b	ch	d	đ	h	kh
v					l
tr			a e ê i o ô o u ư		m
th					n
t	x	s	r	ph	nh

LUYỆN TẬP VĂN CHỈ CÓ ÂM CHÍNH

Em đọc to, đọc thầm rồi kể lại

Nhớ khi ta bé tí tí...

Bé nhớ đó là khi bé bé tí tí. Nhà bé khi đó có bà, có bố, có mẹ. Bố và mẹ cho bé đi nhà trẻ. Ở nhà trẻ, bé nhớ bố mẹ và nhớ bà.



Nhớ khi ta bé tí tí tí...

LUYỆN TẬP VĂN CHỈ CÓ ÂM CHÍNH

Em đọc to, đọc thầm rồi kể lại

Nhớ khi ta bé tí tí...



Đó là khi bố cho bé đi phố.

Bé chỉ cho bố:

- Bố à, phố có ô tô to to là!
- Ô tô to à? Bố chả sợ!
- Bố à, bé sẽ có ô tô cho bố mẹ đi.
- Nhớ nhé! Bé nhớ nhé!
- Bé nhớ mà!



Khi đó, bố cho bé đi phố.

LUYỆN TẬP VĂN CHỈ CÓ ÂM CHÍNH

Em đọc to, đọc thầm rồi kể lại

Nhớ khi ta bé tí tí...



Khi đó, bé nhớ là bé cứ tự đi ra ngõ nhé.

Cả nhà sợ bé ngã mà bé chả ngã.

- U chà chà! Bé tự đi ra ngõ à?
- Dạ... Bé tự đi...
- Thế bé chả sợ ngã à?
- Bé chả sợ ngã...



Cả nhà sợ bé ngã mà bé chả ngã.

LUYỆN TẬP VẦN CHỈ CÓ ÂM CHÍNH

Em đọc to, đọc thầm rồi kể lại

Nhớ khi ta bé tí tí...



Đó là ngõ nhà bé.

Bé nhớ ngõ nhà bé chả to, chỉ nho nhỏ.

Đó là ngõ nhỏ đổ ra phố Chả Cá.

Bé nhớ, đó là phố Chả Cá mà chả có chả cá!



Bé nhớ ngõ nhà bé chả to, chỉ nho nhỏ.

LUYỆN TẬP VẦN CHỈ CÓ ÂM CHÍNH

Em đọc to, đọc thầm rồi kể lại

Nhớ khi ta bé tí tí...



Đó là bé. Bé có mū to.
 Đó là bố bé. Bố chả có mū to.
 Đó là chị Chi. Chị Chi có nơ đỏ ở cổ.
 Đó là mẹ bé. Mẹ chả có mū to và chả có nơ đỏ.
 Chị Chi cho bé đi. Bố và mẹ chỉ lo bé bị ngã.
 Thê mà bé chả bị ngã. Hi hi hi...



Bố và mẹ chỉ lo bé ngã.
 Thê mà bé chả bị ngã.

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 3

Bài tự đánh giá 1

1. Tự đánh giá năng lực thực hiện ba thao tác ngữ âm

Em vẽ mô hình tiếng nguyên.

Em phát âm tiếng (nga).

Em phân tích tiếng (nga).

Em ghi tiếng (nga) đã phân tích vào mô hình.

Em lật bảng, viết chính tả tiếng (nga).

Em đọc lại tiếng vừa ghi.

2. Tự đánh giá năng lực viết chính tả

Em nghe và viết lại đúng các tiếng dưới đây trong vòng 9 phút (tốc độ 3 – 5 tiếng/phút) là đạt.

Bà và bé

Bà cho bé đi ra chợ. Ô chà chà, chợ rõ là to nhé. Ở chợ có gà to như gà ở nhà bé.

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 3

Bài tự đánh giá 2

1. Tự đánh giá năng lực đọc to

Em đọc to, rõ ràng các tiếng dưới đây trong 1 phút là đạt yêu cầu:

Thú thí thù thì	Bà cho bé đi
Bé nhớ là khi	Từ nhà ra ngõ
Nhỏ tí tì ti	Bé nhớ là bé
Bố thì dỗ bé	Có đủ thứ nha
Bố pha đủ trò	Có nơ đeo đở
Bé rõ là mê	Có thỏ, có gà,
Mẹ ru bé ngủ	Có cả cá cơ...
Bé ngủ khì khì	

2. Tự đánh giá năng lực đọc thầm

a. Đọc thầm:

Nhà bé có bố, có mẹ, có bà, có chị Chi. Nhà bé ở ngõ nhỏ, chõ phố Chả Cá. Phố Chả Cá mà chả có chả cá, chỉ có cá thu khô, lợt thế chứ! Bé đi xa là nhớ bố, nhớ mẹ, nhớ bà, nhớ chị Chi, nhớ nhà ở phố Chả Cá. Bé là như thế đó.

b. Trả lời câu hỏi:

- Nhà bé có những ai?
- Nhà bé ở đâu?
- Bé kể là ở phố Chả Cá có bán chả cá không?

Bài 4

LUẬT CHÍNH TẢ

LUẬT CHÍNH TẢ e – ê – i

Em đã biết

b	a
---	---

ba ca co cô cơ cu cư

Học luật chính tả

?	e
---	---

?	ê
---	---

?	i
---	---

**Theo luật chính tả, âm (c) đứng trước âm (e), (ê), (i)
em phải ghi bằng con chữ k.**

Tự luyện tập

ke kè ké kě kę kê kè kê kě kę ki kì kí kỉ kị

Em đọc

Ở kè nhà bé có ba chợ. Đó là chợ Kẻ Mơ, chợ Kẻ Mõ, và chợ Kẻ La.



Bà cho bé đi chợ Kẻ Mơ, chợ Kẻ Mõ và
chợ Kẻ La.

LUẬT CHÍNH TẢ e - ê - i

Em đã biết



Luyện tập nhanh

kẻ lẻ, kì dị, kè cà, cò kè, cỗ lỗ, kì lạ, la cà, lá cờ

Em đọc



Bố đi xa về, cho bé
đủ thứ cá kì lạ.



Bé kẻ cho bà có chú bé rõ là kì lạ,
Chả có chi mà chú ta cứ la rõ to.



Đó là lá cờ đỏ bé kẻ và vẽ ở vở.



Bé kẻ cho bà vẽ chú bé kì lạ. Chả có chi
mà chú ta cứ la rõ to.

LUẬT CHÍNH TẢ e - ê - i

Em đã biết



ba ca ga go gô gơ gu gư

Học luật chính tả



**Theo luật chính tả, âm (g) đứng trước âm (e), (ê), (i)
em phải ghi bằng con chữ gh.**

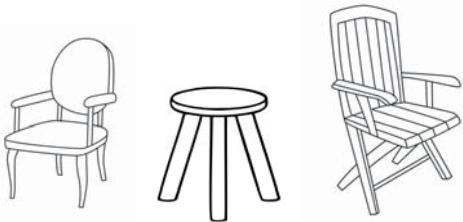
Luyện tập nhanh

ghe ghè ghé ghě ghē
ghê ghè ghé ghě ghě
ghi ghì ghí ghỉ ghí

Em đọc



Đi chợ Ké La có gà.



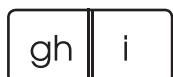
Ra chợ Kẻ Mõ thì có đủ thứ ghế gỗ.



Ra chợ Kẻ Mõ có đủ thứ ghế gỗ.

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ e – ê – i

Em đã biết



Em đọc

Từ nhà trẻ về, bà và bé đã ghé chợ Kẻ Mơ. Chỗ đó rõ là gồ ghề. Ở chợ Kẻ Mơ có ghế to, có chó xù, có cả ghế gỗ nho nhỏ. Bé ngó mà mê. Bé sẽ ghi về ghế, về chó xù, và về ghế gỗ để kể cho cả nhà.



Bé sẽ ghi về ghế, về chó xù và ghế gỗ để kể cho cả nhà.

LUẬT CHÍNH TẢ e - ê - i

Em đã biết

k	e
---	---

k	ê
---	---

k	i
---	---

gh	e
----	---

gh	ê
----	---

gh	i
----	---

ke kê ki kě kě kỉ

ghe ghê ghi ghè ghé ghế

Học luật chính tả

?	e
---	---

?	ê
---	---

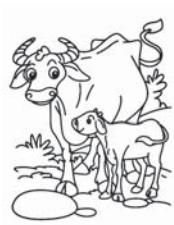
?	i
---	---

Theo luật chính tả, âm (ng) đứng trước âm (e), (ê), (i)
em phải ghi bằng con chữ ngh.

Luyện tập nhanh

nghe nghé nghê nghè nghi nghĩ nghĩ

Em đọc



Bé và chị Chi kể cho bà nghe về kì nghỉ hè.

Nghè ca sĩ rõ là thú vị.
Bé nghĩ bé sẽ là ca sĩ.

Đó là chú nghé
nhỏ và mẹ.



Bé kể cho bà nghe ý nghĩ về kì nghỉ, về
nghè ca sĩ.

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ e – ê – i

Em đã biết

k	e
---	---

k	ê
---	---

k	i
---	---

gh	e
----	---

gh	ê
----	---

gh	i
----	---

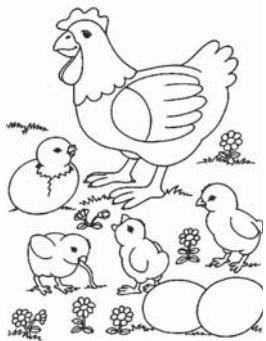
ngh	e
-----	---

ngh	ê
-----	---

ngh	i
-----	---

Em đọc

Nghe vẻ nghe ve
 Cụ nghè Kẻ Mõ
 Thi nghè ghế gỗ
 Đã đỗ thứ ba...



Bé nghe bà kể:

Kẻ Mõ có nghè ghế gỗ, Kẻ La có nghè thả gà, Kẻ Mơ có nghè thả tha. Bé nghĩ thế thì thú vị ghê! Khi đi Kẻ Mõ, Kẻ La và Kẻ Mơ, bé sẽ nghe kĩ và ghi về nghè ở ba chỗ đó.



Bé nghe về về cụ Nghè Kẻ Mõ.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc thầm rồi kể lại

Đó là nhà bé



Để bé kể về nhà bé.

Nhà bé chả to, chỉ nho nhỏ.

Nhà bé có bà, có bố mẹ.

À, nhà bé có cả chị Mi.

Bà đó. Bố đó. Mẹ đó. Chị Mi đó.

A, ở nhà, bé có chó, có gà và
ba ghế gỗ.

Cà nhà đi cả, chỉ có bé ở nhà,
bé nhớ cả nhà ghê.

Em diễn c/k

- Bé ...ẻ là bé ...ó chó, ...ó gà.
- Khi cả nhà đi ...ả, bé nhớ ...ả nhà ghê.
- Bé ...ì ...ợ bέ ...á cho bà.



Khi cả nhà đi cả, chỉ có bé ở nhà, bé
nhớ cả nhà ghê.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc thầm rồi kể lại

Cà, bể cá và ghế gỗ



Để bé kể về nhà bé nhé.
Nhà bé có ghế gỗ nho nhỏ.
Bà để cà ở ghế gỗ.
Chị Nga để bể cá ở ghế gỗ.
Ghế gỗ bị đổ. Cà bị đổ.
Bể cá bị vỡ. Chị Nga nhè.
Chị Nga nhè to vì sợ bà la...

Em diễn g/gh

- Nhà bé có ...ế ...ỗ nho nhỏ. Cơ mà chó có để bể cá ở ...ế ...ỗ, dẽ bị đổ đó.
- Bé ...i là thứ ba, chị Nga nhè vì sợ bà la.



Để bé kể về nhà bé. Nhà bé có ghế gỗ nho nhỏ.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc thầm rồi kể lại

Bé và chị Nga



Bà đã đi chợ. Bố và mẹ đi ra ga.
Chỉ có bé và chị Nga ở nhà.
Bé rủ chị Nga thi vẽ.
Chị Nga thì vẽ cá, vẽ cà, vẽ ghê gỗ.
Bé nghĩ và vẽ chị Nga nhè vì bể cá bị
vỡ và sợ bà la.
A ha ha, bé vẽ chị Nga nhè. Thú vị ghê!

Em diễn ng/ngh

- Cứ có bà ru là bé sẽ ...ủ khì khì.
- Kì ...i hè, bố mẹ cho bé và chị ...a đi xa.
- Bé ...i và vẽ chị ...a nhè vì sợ bà la.



Bé nghĩ là bé sẽ vẽ chị Nga và bà.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc thầm rồi kể lại

Bé là ca sĩ



Chỉ có bé ở nhà.
 Chả có bà ở nhà.
 Chả có bố mẹ ở nhà.
 Chả có chị Nga ở nhà.
 Thế là bé tha hồ ca.
 Đồ rê mi bé nhớ chị Nga.
 La đồ si bà đi chợ, bé nhớ bà.
 Pha si lá bố mẹ đi ra ga, bé
 nhớ bố mẹ.
 Đồ rê mi pha la si.
 A, cả nhà đã về.
 Cả nhà đã về đủ cả.
 Thế là bé ca cho cả nhà nghe,
 la la la.



Thế là bé ca cho cả nhà nghe, la la la.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc thầm rồi kể lại



Bé đi chợ Kẻ Gỗ

Bé đi nhà trẻ về. Chỉ có bé và bà ở nhà.

Thế là bà cho bé đi chợ Kẻ Gỗ.

- Bà à, bé cho cả chó và gà đi chợ nhé?
- Để chó và gà ở nhà, bé ạ.
- Chỉ có bà và bé đi chợ à?
- Ồ, chỉ có bà và bé đi chợ.
- Thế thì bà và bé đi chợ đi, đi chợ thú vị ghê...



Bà và bé đi chợ Kẻ Gỗ. Đi chợ thú vị ghê.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc thầm rồi kể lại



Bà bị ngã

Bé và bà đi chợ về. Bà bị ngã ở ngõ.

- Bà bị ngã à bé?
- Dạ, bà bị ngã ở ngõ bỗ q.
- Bà nhè à?
- Bà chả nhè như chị Nga bỗ q. Vì bé đi kè bà và đã đỡ bà về nhà, vỗ về bà.
- Ô, nhờ có bé đỡ bà và vỗ về cho bà, bà chả nhè. Cả bỗ và bé vỗ về cho bà, thì bỗ nghĩ bà sê đỡ, bé nhỉ ?
- Dạ, cả bỗ và bé vỗ về cho bà, bỗ nhé!



Bé và bà đi chợ về. Bà bị ngã ở ngõ.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc thầm rồi kể lại



Bé và bà là ca sĩ

Bé rủ bà: Bà à, bé và bà thử là ca sĩ nhé?

- Bé có ý nghĩ kì lạ thế?
- Chả có chi là kì lạ cả bà ạ! Bé và bà thử là ca sĩ nhé?
- Ờ, thì bà và bé thử là ca sĩ! Cơ mà là ca sĩ khó bé ạ.
- Chả có chi khó bà ạ. Bà nghe bé thử là ca sĩ nhé: bà... bá... ba... Bà thử là ca sĩ như bé đi.
- Ờ, bé nghe nhé: bè... bè... be...
- Hi hi hi, thế thì bà và bé sẽ thử là ca sĩ!



Bà nghe bé thử là ca sĩ nhé!

LUẬT CHÍNH TẢ THEO NGHĨA



**Phụ âm đầu ghi bằng chữ d, gi, r
tùy theo nghĩa của từ.**

**HS được quyền hỏi ghi âm đầu bằng chữ nào
như người lớn tra từ điển.**

Em đọc và ghi lại, để lập từ điển chính tả theo nghĩa của riêng em.



cụ già



giá



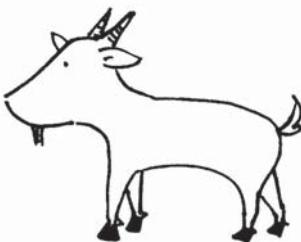
giỎ tre có nơ



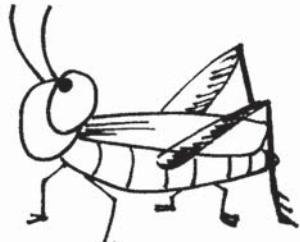
mũ dạ

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ THEO NGHĨA

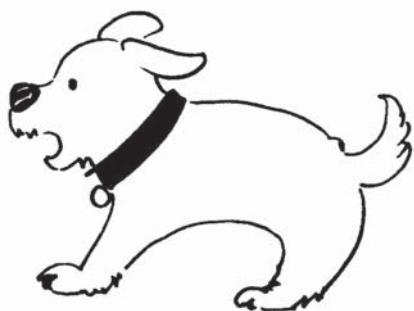
Tự đọc – Tự ghi



chú dê nhỏ



chú dế nhỏ



chú chó dữ



gió to



dỗ bé nhẹ



giỗ tổ

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ THEO NGHĨA

Đọc thầm rồi kể lại



Chó dũ giữ nhà

Nhà bé có chú chó nhỏ. Nhỏ cơ mà cứ ra vè ta là chó dũ nhé.

Bà: Chó dũ như thế thì ta cho nó giữ nhà!

Bố: Nó chỉ giữ nó là đủ...

Mẹ: Ta cứ cho nó giữ nhà đā!

Bé: Bé nghĩ là nó sợ ma ạ.

Cả nhà: Chó dũ giữ nhà mà sợ ma à bé. Bé nghĩ ngộ ghê!

Bé: Bé nghĩ cứ để bé giữ nhà, cho chó dũ ngủ khì vì bé chả sợ ma.



Chó dũ giữ nhà.

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ THEO NGHĨA

dì → em gái của mẹ
gì → gì thế? gì đó?

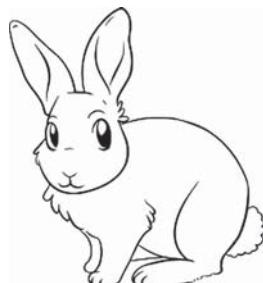


Bỏ một chữ i – ghi chữ: **gì**

Gì đó? Gì thế? Gì cơ?
Gì thì gì, đã đi là ta cứ đi!

Em đọc

- Giảm
- Giảm
- Giảm
- Giảm
- Giảm



Dì Thu cho bé đi chợ.

Đó là gì thế dì nhỉ?

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ THEO NGHĨA

Đọc thầm rồi kể lại

- Dì Dư à...
- Gì thế, bé?
- Bé có ô tô to to là...
- Bé cho dì đi ghé nhé?
- Bé chả cho dì đi ghé.
- Thế à?
- Vì đó là ô tô bé vẽ ở vở đó mà!



Em đưa tiếng vào mô hình

?	a
---	---

dì

?	a
---	---

gì

?	a
---	---

ghì



Bé cho dì đi ghé nhé.

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ THEO NGHĨA

Đọc thầm rồi kể lại



- Rủ rỉ rù rì là gì hả bà?
- Rủ rỉ rù rì là chị gà Mơ.
- Thế gà Mơ là gì?
- Gà Mơ là vợ tu hú.
- Thế tu hú là gì?
- Tu hú là chú gà ri.
- Thế gà ri là gì?
- Gà ri là dì chó Xù.
- Thế chó Xù là gì?
- Chó Xù là chó Xù, chả là gì cả.

Em đưa tiếng vào mô hình

--	--

ri

--	--

ru

--	--

gi



Chó Xù là chó Xù, chả là gì cả.

LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ THEO NGHĨA

Đọc thầm rồi kể lại

- Thủ thi thù thì là gì hả bà?
- Thủ thi thù thì là bé chứ là gì!
- Bé mà là thủ thi thù thì à?
- Bé cứ thủ thi thù thì là: “Bà à, bà bế bế đi” mà.
- Thế bà có bế bé chứ?
- Có chứ! Chỉ vì bé cứ thủ thi thù thì: “Bà à, bà bế bế đi”.
- Bà thủ thi thù thì đi. Bé sê bế bà!
- Bà đã già. Bà thủ thi thù thì để ru bé ngủ.



Em đưa tiếng vào mô hình:

--	--

già

--	--

ngủ

--	--

chứ



Bà đã già. Bà thủ thi thù thì để ru
bé ngủ.

LỜI DẶN CHÍNH TẢ – VIẾT CHỮ Y HAY CHỮ I

Âm (i) trong tiếng có phần vần chỉ gồm âm chính có thể ghi:

Bằng chữ y (gọi là “i dài”);

Hoặc bằng chữ i (gọi là “i ngắn”).

- Khi âm đầu là (c), (h), (l), (m), (s), (t), em có thể viết i hoặc y.

k	i
---	---

kŷ su

kī su

h	i
---	---

du hý

du hí

l	i
---	---

lý sự

lí sự

m	i
---	---

mŷ lệ

mī lệ

s	i
---	---

sŷ tử

sī tử

t	i
---	---

cu Tý

cu Tí

- Sau các âm đầu khác, em chỉ viết bằng chữ i.

nghi ngờ

phi cơ

nghỉ hè

đi bộ

thú vị

lệ phí

khi đó

dự thi

- Khi âm (i) đứng một mình, viết y cho đẹp mắt:

cô y tá

sở y tế

sổ y bạ

LỜI DẶN CÁCH VIẾT TÊN RIÊNG

Khi viết tên riêng, em phải viết hoa chữ đầu của mỗi tiếng.

Em đọc và viết lại những tên riêng sau



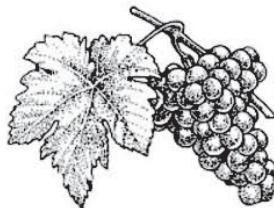
cô Vũ Thị Tố Nga



dì Lê Thị Từ Hy



xã Mỹ Lý



nho Mỹ



chú Đỗ Lê Tử Du



cụ bà Hà Thị Hồ Đồ

LỜI DẶN CÁCH GHI ÂM TIẾNG NƯỚC NGOÀI

Khi ghi âm tiếng nước ngoài, em có thể viết bằng hai cách:

- Em viết lại theo đúng cách viết của người nước ngoài.
- Em nghe thế nào, viết thế ấy, giữa các các tiếng có dấu gạch nối.

Em đọc rồi chọn cách ghi em thích để ghi lại



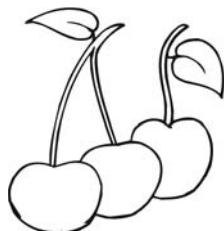
Jerry

Gie-ri



Nobita

Nô-bi-ta



Cerise

Sô-ri

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc to, đọc thầm và kể lại



Đó là nhà bé Vũ Lê Ba. Nhà bé Ba có bể cá. Đó là bể cá bé. Bé Ba cho cá thở ô-xy đó.



Nhà bé có chó Ki-ki. Chó Ki-ki nho nhỏ. Ki-ki ngủ ở nhà gỗ be bé.



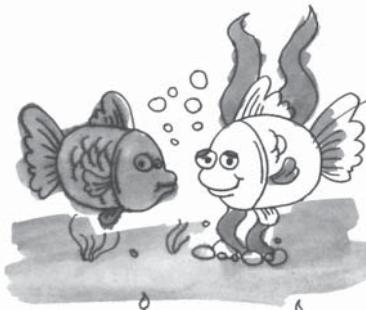
Nhà bé có gà. Đó là gà bố và gà mẹ. Khi gà mẹ đẻ, gà mẹ chỉ ở ổ.



Chó Ki-ki ngủ ở nhà gỗ nhỏ.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc to, đọc thầm và kể lại



Đó là cá ở lọ và cá ở bể cá.
Cá ở bể cá thì có đủ ô-xy mà thở.
Cá ở lọ thì khổ ghê, chả có ô-xy mà thở.



Nhà bé nho nhỏ. Bé là ca sĩ.
Bé ca rõ to: "A... ô... ê...
nhà ta đó... ô... ê..."
Bé ca rõ to: "A... ô... ê...
nhà ta to to... ô... ê..."
Bé ca rõ to: "A... ô... ê...
nhà ta nho nhỏ... ô... ê..."

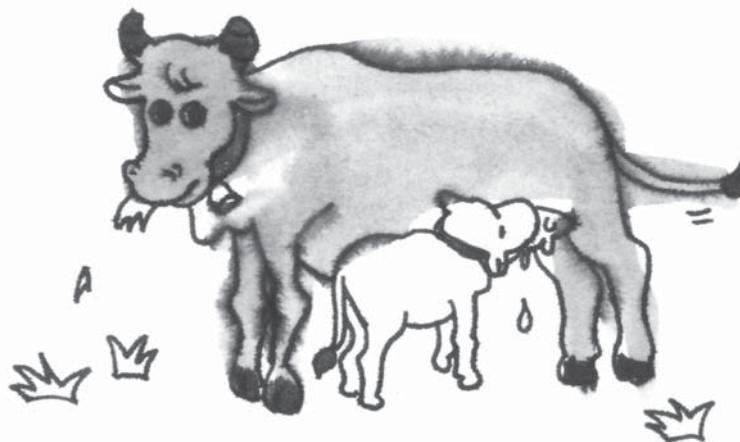


Cá ở lọ thì khổ ghê.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc to, đọc thầm và kể lại

Chú ý để ý mà nghe
 Nghe bé kể
 Ve vè vè ve
 Bé kể vè gì đó?
 Kể vè bò đẻ ra bê
 Có thể mà chú ý để ý mà nghe!
 Thế bò chả đẻ ra bê thì là gì?



Bò chả đẻ ra bê thì là gì?

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc to, đọc thầm và kể lại

Chú ý để ý mà nghe
 Nghe bé kể nhé...
 Bé kể gì đó?
 Bé kể là bé có bà
 Bà bế bé
 Bà cho bé đi ra ngõ
 Bà kể lể cà kê cho bé ngủ
 Bà ho khụ khụ khụ
 Bé thì ngủ ngủ ngủ
 Bé mơ là bé kho cá cho bà.



Bé mơ kho cá cho bà.

TỰ ĐỌC – TỰ GHI

Đọc to, đọc thầm và kể lại

Chú ý để ý mà nghe
 Nghe bé kể nhé...
 Bé kể gì đó?
 Bé kể là bé có mẹ và có bố
 Thế thì có gì lạ nhỉ
 Mẹ bế bé và bố cù bé
 Thế thì có gì lạ nhỉ
 Bố bế bé và mẹ cù bé
 Thế thì có gì lạ nhỉ
 Ờ nhỉ... có gì lạ nhỉ
 Cơ mà cứ chú ý mà nghe
 Nghe bé kể nhé...



Mẹ bế bé và bố thì cù bé.

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 4

Bài đánh giá số 1

1. Tự đánh giá năng lực thực hiện các thao tác ngữ âm

Em vẽ mô hình tiếng, phát âm, phân tích và đưa các tiếng sau vào mô hình:

ca, ke, kê, ki
 ga, ghe, ghê, ghi
 nga, nghe, nghê, nghi

2. Tự đánh giá năng lực viết chính tả

Em nghe và viết lại đúng các tiếng dưới đây trong vòng 15 phút (tốc độ 3 – 5 tiếng/phút) là đạt:

Bé đi nghỉ ở Sa Pa. Đi Sa Pa thì thú vị ghê, cơ mà bé nhớ và lo cho bà ở nhà. Bà đã già, bé lo khi bé đi, bà bị ho. Bé nhờ bố mẹ a-lô cho bà để đỡ lo đó.

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 4

Bài đánh giá số 2

1. Tự đánh giá năng lực đọc to

Em đọc đúng, to, rõ ràng các tiếng dưới đây trong vòng 1 phút là đạt:

Dì Thu kể cho bé nghe khi dì bé, bà cho dì chú chó nhỏ. Chú ta nhỏ cơ mà dữ. Khi bà và dì đi xa, chó nhỏ ở nhà giữ nhà cho bà và dì. Chỉ có chó nhỏ ở nhà, thế mà chú ta chả sợ gì cả, cứ ở đó giữ nhà. Chà, thú vị ghê!

2. Tự đánh giá năng lực đọc thầm

a. Đọc thầm

Bé nghe bố kể thả cá rõ thú vị. Chà chà, bé sê thủ thả cá! Bé có lọ nho nhỏ, bé thả cá ở đó. Bà đi chợ về, cho bé bể cá. Ở bể đó, có ba chú cá bé tí ti.Ồ, bé có cả cá ở lọ và cá ở bể cá. Cá ở bể cá thì có đủ ô-xy mà thở. Cá ở lọ thì khổ ghê, chả có ô-xy mà thở. Bé lo lo, thế là bé cho cá ở lọ ra bể cá. Giờ thì bé chỉ có cá ở bể cá. Bé nghĩ thế là đủ!

b. Trả lời câu hỏi

- Bé nghe bố kể gì mà thú vị thế?
- Bà đã cho bé thứ gì?
- Vì sao bé cho cá ở lọ ra bể cá?

Bài 5

VẦN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH

TIẾNG MẪU (loa)

Em đã biết

b	a
---	---

ba be bê bi ca ke kê ki
ga ghe ghê ghi nga nghe nghê nghi

Em học vần mới



(loa)

Mô hình tiếng nguyên



(l)–(oa)–(loa)

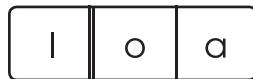
Đưa âm đầu tiếng (loa) vào mô hình



Phát âm – phân tích vần (oa)

(o)–(a)–(oa)

Mô hình tiếng đã phân tích



((o) là âm đệm (a) là âm chính)

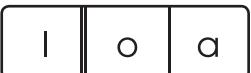


loa

Luyện tập nhanh

Em thêm thanh cho tiếng (loa): lòa, lóa, lỏa, lõa, lọa.

Em tìm tiếng có vần (oa): boa, choa, doa, đoa, goa...



loa



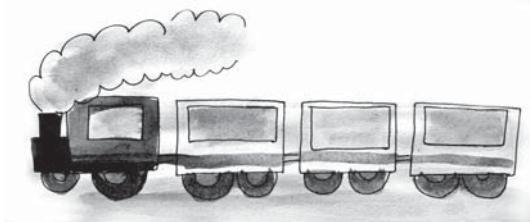
boa



xoa

LUYỆN TẬP TIẾNG MẪU (loa)

Em đọc



toa xe



Cổ Loa



chị Thoa xoa má



bé xoa cho bà



bó hoa



lọ hoa



toa xe, Cổ Loa, xoa má, lọ hoa

LUYỆN TẬP TIẾNG MÃU (loa)

Đọc thầm rồi kể lại



Bé là họa sĩ

Tù nhỏ bé đã là họa sĩ.
Bé vẽ đủ thứ,
Bé vẽ tòa nhà bé ở.
Bé vẽ cả chú bé mở ổ khóa.
Tòa nhà rõ to có hoa che lòe xòe.

- Bé vẽ gì đó?
- Bé vẽ lá và vẽ hoa.
- Thế mà là vẽ à? Hoa chả ra hoa, lá chả ra lá.
- Thế thì bé sê xóa đi! Sợ gì mà bé chả xóa?



Bé là họa sĩ.

LUYỆN TẬP TIẾNG MÃU (loa)

Đọc thầm rồi kể lại



Bé ở tòa nhà to

Nhà bé có hoa và lá che lòa xòa.

Bố và bé về nhà.

Bố mở khóa. Khóa khó mở.

Bố xoa má bé:

- Bố và bé a-lô cho thợ khóa đi!
- Dạ, bố để bé a-lô cho.
- A-lô. Chú thợ khóa à, nhờ chú mở khóa cho bé nhé!



Nhà bé có hoa và lá che lòa xòa.

MỞ RỘNG TIẾNG MẪU (loa) HỌC VẦN (oe)

Em đã biết

I	o	a
---	---	---

boa – choa – hoa – ô khóa – lòa xòa

Học tiếng mới

I	o	e
---	---	---

Luyện tập nhanh

loe, lòe, lóe, lỏe, lõe, lœ,
boe, choe, doe, đoe, goe, hoe...



I	o	e
---	---	---

lòe xòe, hoa hòe, chí chóe, to khởe

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH

Đọc to, đọc thầm rồi kể lại



Họa sĩ Chóe

Chú là chú Chí. Khi chú vẽ thì chú kí là Chóe. Hóa ra là chú Chí Chóe!

Chú là họa sĩ. Chú chỉ có vẽ và vẽ. Ở nhà thì vẽ đủ thứ ở nhà. Ra bờ đê thì vẽ đủ thứ ở bờ đê. Đi phố thì vẽ đủ thứ ở phố. Chú vẽ trẻ nhỏ và cụ già. Chú vẽ lũy tre và phố xá.

Thú vị ghê!



Đó là họa sĩ Chóe.

MỞ RỘNG TIẾNG MẪU (loa) HỌC VẦN (uê)

Em đã biết

I	o	a
---	---	---

I	o	e
---	---	---

loa loa – boe choe – lòa xòa – lòe xòe – lóa xóa – lóe xóe

Học vần mới

I	u	ê
---	---	---

Luyện tập nhanh

luê, luề, luế, luể, luễ, luệ

buê, chuê, duê, đuê, guê, huê...



I	u	ê
---	---	---

Bé khoe nhà bé có hoa huệ.

Mẹ bé thuê nhà ở phố Huế.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH

Đọc to, đọc thầm rồi kể lại



Đi nghe ca Huế

Bé, bà và bố mẹ đi ra phố. Cả nhà có vé đi nghe ca Huế. Bé chờ bà kể ca Huế là gì mà bà chả kể. Bé chờ bố mẹ kể ca Huế là gì mà bố mẹ chả kể.

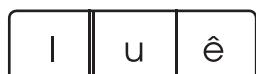
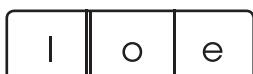
- Bà à...
- Giả thế, bé?
- Ca Huế là gì hả bà?
- Ca Huế là ca Huế chứ là gì!
- Ô, thế Huế là gì ạ?
- Huế là cố đô Huế chứ là gì!
- Ô, thế thì ca Huế thú vị ghê bà nhỉ?
- Ủ, ca Huế thú vị chứ!



Cả nhà đi nghe ca Huế.

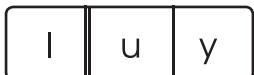
MỞ RỘNG TIẾNG MẪU (loa) HỌC VẦN (uy)

Em đã biết



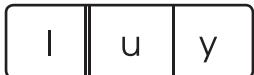
boa – boe – buê – choa – choe – chuê
lòa xòa – lòe xòe – xuề xòa

Học vần mới



Luyện tập nhanh

luy, lùy, lúy, lúy, lũy, lụy
buy, chuy, duy, đuy, guy, huy...



Bé vẽ cô Lê Thị Từ Huy.
Bé khoé bé vẽ lũy tre.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH

Tự đọc – Tự ghi



lũy tre



cố đô Huế



hoa huệ



phố Huế



lòe xòe



toe toe

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH

Đọc to, đọc thầm rồi kể lại



Bé mơ là họa sĩ tử tế

Bé Thoa mê vẽ. Bé Thoa vẽ đủ thứ: lũy tre, hoa huệ, nhà bé, bà và bố mẹ nghe ca Huế, cô Thủy ghi thư cho bà... Bé cứ mơ sẽ là họa sĩ mà.

Bố kể là ở chõ bõ có chú họa sĩ Huy đó. Bé nghe là mê, cứ tì tê:

- Bố cho bé ra chõ bõ nhé. Bé sẽ nhờ chú họa sĩ chỉ cho bé vẽ.
- Ô, rõ là bé đã tự vẽ đủ thứ, giờ bé nhờ chú chỉ cho bé cơ à?
- Dạ, vì bé mơ sẽ là họa sĩ, họa sĩ tử tế cơ, chứ chả là họa sĩ giả vờ. Do đó, bé sẽ cố nhờ chú họa sĩ chỉ cho bé vẽ.
- Chà chà, thế thì bố sẽ cho bé ra chõ bõ, bé tha hồ mà vẽ, mà nhớ chú họa sĩ chỉ cho bé nhé.



Bé vẽ lũy tre, vẽ cô Thủy ghi thư cho bà.

MỞ RỘNG TIẾNG MẪU (loa) HỌC VẦN (uo)

Em đã biết

I	o	a
---	---	---

I	o	e
---	---	---

I	u	ê
---	---	---

I	u	y
---	---	---

boa – boe – buê – buy – choa – choe – chuê – chuy
lòa nhòa – lòe nhòe – xuề xòa

Học văn mới

I	u	o
---	---	---

Luyện tập nhanh

luo, luờ, luớ, luở, luõ, luợ
buo, chuо, duо, đuo, guо...



I	u	o
---	---	---

Bé hươ hươ bó hoa, để bà và bố mẹ chú
ý đó mà.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH

Đọc to, đọc thầm rồi kể lại



Đi Huế

Nghỉ hè, cả nhà bé Khuê đi Huế. Mẹ đã có vé xe hỏa cho cả nhà. Bố thuê xe ô tô chở cả nhà ra ga. Cả nhà chỉ chờ chú Duy và chú Huy ra là đi.

Thuở bé, bà ở Huế. Thuở đó, Huế là thủ đô. Giờ Huế đã là cố đô. Bé kể: “Ở thủ đô có phố Huế”. Bà kể cho bé: “Như thế để ở thủ đô mà nhớ cố đô Huế”. Bố mẹ kể cho bé: “Phố Huế có nhà to, có chợ đồ cũ đủ thứ mà rẻ nhé”. Bố mẹ thì chỉ mua đồ cũ rẻ. Bà chả nghĩ như bố mẹ. Đồ cũ và giá rẻ chả là gì cả. Bà thủ thỉ: “Có phố Huế chỉ là để ta nhớ về cố đô Huế. Giá trị phố Huế là ở đó, bé à!”



Có phố Huế để nhớ cố đô Huế.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH

Đọc thầm rồi kể lại



Ca sĩ Dế Khỏe

Có chú Dế đẻ ra đã to và khỏe. Đó là chú Dế Khỏe. Dế Khỏe khoe nhà ở bờ hồ, kê lũy tre. Dế Khỏe là ca sĩ nhé!

- Hè hè... Ca sĩ Dế... Khỏe chứ?
- Thì đã rõ! Dế là khỏe. Ca sĩ là khỏe.
- Dế Khỏe thì Dế ca đi.
- Nghe Dế ca nè... Ri... ri... ri... ri...

Em đưa tiếng vào mô hình

--	--	--

ca

--	--	--

sĩ

--	--	--

khoé



Dế Khỏe khoe nhà ở bờ hồ, kê lũy tre.

LUẬT CHÍNH TẢ ÂM (c) TRƯỚC VẦN CÓ ÂM ĐỆM

Em đã biết

ca ke kê ki
cà kê – kề lề – kè cà – ly kỳ – li kì

**Theo luật chính tả, âm (c) đứng trước âm (e), (ê), (i),
em phải ghi bằng con chữ k.**

Em học luật chính tả mới



(coa)

(c)-(oa)-(coa)

Mô hình tiếng đã phân tích

q	u	a
---	---	---

qua

**Theo luật chính tả, âm (c) đứng trước vần có âm đệm,
em phải ghi bằng chữ q, âm đệm ghi bằng chữ u.**

Từ đó em suy ra

que, quê, quy, quơ

Luyện tập nhanh

qua, quà, quá, quả, quā, quā

que, què, qué, quέ, quẽ, quę

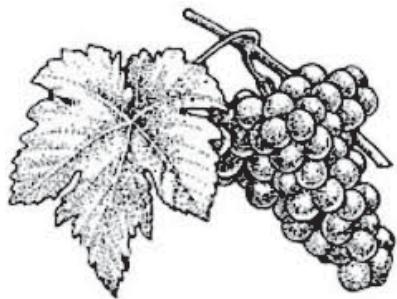
quê, quề, quế, quě, quẽ, quę

quy, quỳ, quý, quỷ, quỹ, quy

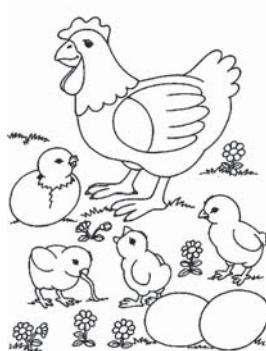
quơ, quờ, quớ, quở, quỡ, quợ

LUYỆN TẬP

Tự đọc – Tự ghi



quả nho



gà qué



quỷ dữ



chú quạ



Quả me là quà bé cho chị Quý đó.

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Quê nhà ta



Bà kể cho bé là quê nhà ở xa thủ đô. Cơ mà đi ô tô thì chỉ tí tí ti là đã về quê.

Ô chà chà... Ở quê có vô số cụ già và trẻ nhỏ. Ở quê có gà, có bò và bê. Ở quê có cả lũy tre và bờ đê, và có gió.

Gió đi qua lũy tre như ru bé ngủ. Lũy tre lùa xòe che cho bé đi ra đi vào.

– Bà à, ở nhà quê chả như ở phố, bà nhỉ!

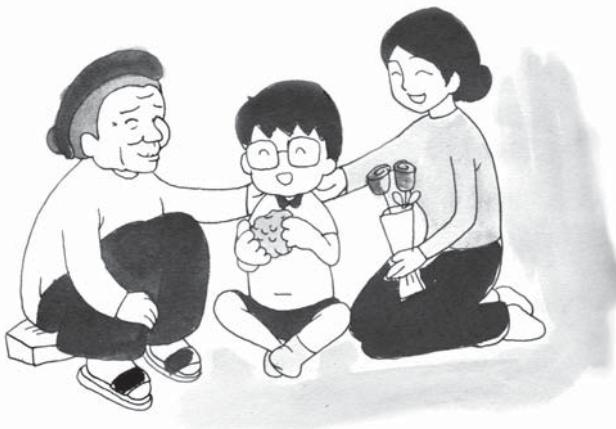


Ở quê có gà, có bò và bê. Ở quê có cả lũy tre, bờ đê, và có gió vi vu vi vu.

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Ở nhà quê có gì thú vị nhỉ?



Ở nhà quê có gì thú vị? Bé cứ nghĩ có lẽ đó là vì ở nhà quê có bà. Cứ có bà là thú vị. Cứ có bà là cả nhà như có cỗ. Cứ có bà là như có hoa nở.

Dì Dư: Bà già mà trẻ như lũy tre quê ta.

Bé: Bà chả già. Vì bà có đủ thứ về nhà quê để kể cho cả nhà nghe. Bé thì già, vì bé chả có gì để kể về quê ta cho bà nghe cả.

Bà: Bà già như lũy tre quê. Bà già như quê ta.

Bé: Bà à... Dì Dư có bó hoa cho bà à...



Bà già như lũy tre quê. Bà già như quê ta.

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Xa quê xa bà



Ở quê có bà, xa quê nhớ bà quá! Ra đi, xa và nhớ lũy tre lòi
xòe. Ra đi, xa và nhớ bờ đê có cỏ, có hoa. Ra đi, xa và nhớ trẻ nhỏ
và cụ già.

Bé về thủ đô, bé nhớ bà quá.

Bé nhè... hu hu hu...

Nhớ quê, nhớ bà, xa quê, xa bà, nhớ quê, nhớ bà...



Nhớ quê, nhớ bà, xa quê, xa bà, nhớ quê,
nhớ bà...

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 5

Bài đánh giá 1

1. Tự đánh giá năng lực thực hiện các thao tác ngữ âm

Em vẽ mô hình tiếng, phát âm, phân tích và đưa các tiếng sau vào mô hình:

hoa, khoe, thuê, huơ, luy
qua, que, quê, quy, quo

2. Tự đánh giá năng lực viết chính tả

Em nghe và viết lại đúng các tiếng dưới đây trong vòng 10 phút (tốc độ 3 – 5 tiếng/phút) là đạt:

Bé khoe là nghỉ hè bé về quê, chõ bà ở thuở nhỏ. Bé kể ở quê có lũy tre, có gió và có đủ thứ hoa. Bé mê quá.

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 5

Bài đánh giá số 2

1. Tự đánh giá năng lực đọc to

Em đọc đúng, to, rõ ràng các tiếng dưới đây trong vòng 1 phút (tốc độ 60 tiếng/phút) là đạt:

Loa loa, nhà bé Khoa sē đi Huế đó. Bà kĕ cho bé là bà ở đó
thuở bà bé tí tì ti. Bà nhớ lũy tre, nhớ ca Huế, nhớ đủ thứ hoa cỏ.
Bé tò mò quá, bé khoe là bé đã có cả vở để ghi rõ thứ gì bé mê
ở Huế cho cả nhà.

2. Tự đánh giá năng lực đọc thầm

a. Đọc thầm

Bé Hoa nghĩ chả rõ bé sē là gì khi bé như bố, mẹ nhỉ? Bố bé
là họa sĩ Chí Chóe. Chả là bố bé là bố Chí, khi vē, bố kí là Chóe,
thế là ra Chí Chóe. Có thể bé sē là họa sĩ như bố, vì bé mê vē
mà.

Mẹ bé là nhà thơ Thu Thủy. Khi kí, mẹ chỉ kí là Thu Thủy, chứ
chả kí gì lạ cả. Bé mê cả thơ, có khi sē là nhà thơ như mẹ.

Ơ, bé mê tự chế ra ghế gỗ như cụ già ở Kẻ Mõ, có khi bé sē
là thợ chế ghế gỗ đó.

b. Trả lời câu hỏi

- Bố bé Hoa làm nghề gì?
- Mẹ bé Hoa làm nghề gì?
- Vì sao bé nghĩ có khi bé sē là thợ chế ghế gỗ?

Bài 6

VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

MẪU TIẾNG (lan)

Em đã biết

I	O	a
---	---	---

boa qua choa doa que quy qua

Em học vần mới

(lan)

Mô hình tiếng nguyên

--



(l)–(an)–(lan)

Đưa âm đầu tiếng (lan) vào mô hình

I	
---	--

Phát âm – phân tích vần (an)

(a)–(an)–(an)

Mô hình tiếng đã phân tích

I		a	n
---	--	---	---

(a) là âm chính, (n) là âm cuối)



lan

Luyện tập nhanh

ban, bàn, bán, bǎn, bān, bạn.

ban, can, chan, dan, đan, gan, han...



I		a	n
---	--	---	---

lan

kh		a	n
----	--	---	---

khan

ch		a	n
----	--	---	---

chan

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Tự đọc – Tự ghi



đan



đàn ghi-ta



đàn nhị



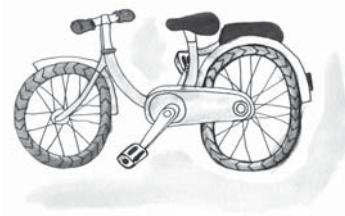
bàn cờ



ho khan



nhà sàn



pê-đan



hoa ở lan can



nhà giàn

LUYỆN TẬP

Em đọc

Bạn cờ



Bạn Vũ Thị Hoa Lan và bạn Dư Thị Vụ Bản là bạn cờ. Nhà Hoa Lan ở kề nhà Vụ Bản. Thế là bạn cờ tha hồ mà cờ.

Bạn Hoa Lan cho cờ là thú vị. Bạn Vụ Bản thì cứ xoa xoa bàn cờ mà chả chán!

Bà kể:

- Thuở nhỏ bà có ba bạn cờ. Về già, bà có vô số bạn cờ. Chả như Hoa Lan chỉ có bạn cờ là Vụ Bản và Vụ Bản chỉ có bạn cờ là Hoa Lan. Chán ghê!

Hoa Lan và Vụ Bản bàn tán:

- Đã có bạn cờ thì chả có gì là chán cả! Có bạn cờ là thú vị bà ạ!

Em nhớ lại và ghi cho đủ thông tin

Bạn Vũ Thị Hoa Lan là bạn cờ của Nhà Vụ Bản
ở kề nhà bạn cờ tên là

Bà kể la thuở nhỏ bà có bạn cờ. Về già, bà có
bạn cờ. Chả như Hoa Lan và Vụ Bản. Như thế có lẽ là chán.

Hoa Lan và Vụ Bản bàn tán là đã có bạn cờ
..... chán cả! Có bạn cờ là

Em đưa tiếng vào mô hình

--	--	--	--

lan

--	--	--	--

bàn

--	--	--	--

bạn

--	--	--	--

nhan

--	--	--	--

ngan

--	--	--	--

nhạn



Bạn Vũ Thị Hoa Lan và bạn Du Thị
Vụ Bản là bạn cờ.

LUYỆN TẬP

Em đọc

Bạn đàn ca



Đàn và ca rõ là thú vị. Có đàn và có ca là có bạn đàn và vô số bạn là ca sĩ.

Ca sĩ Thùy Lan ra vẻ thở than:

- Ô... xa xa xa xa... lan xa... lan xa...

Ca sĩ Thúy Bản thì cố cho to:

- A... a... a... đi xa... du ca...

Bạn thì đàn, bạn thì ca, hòa cho rõ là to:

- Ban... ban... ban... xi-lô xi-lô xi-lô... Đàn ca lan xa... Đàn ca du ca... xa xa xa xa...

Em nhớ và ghi cho đủ thông tin

Đàn và ca rõ là thú vị. Có đàn và có ca là có
 ca sĩ. Cô ca sĩ thì ra vẻ thở than,
 và cô ca sĩ thì cố ca cho to. Bạn thì đàn, bạn thì
 ca, hòa cho rõ là to.

Em đưa tiếng vào mô hình

--	--	--	--

đàn

--	--	--	--

ca

--	--	--	--

thùy



Có bạn đàn ca thú vị quá!

VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI NGUYÊN ÂM (ă) (â)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

I		ă	n
---	--	---	---

I		â	n
---	--	---	---

Luyện tập nhanh

lǎn, lǎn, lǎn, lǎn, lǎn, lǎn, lǎn

lân, lân, lân, lân, lân, lân, lân

bǎn, cǎn, chǎn, dǎn, đǎn....

bân, cân, chân, dân, đân...



lǎn tǎn, lân đân, lǎn thǎn, lân cǎn

tǎn ngǎn, phǎn chǎn

Chớ nên tàn nhẫn!

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI NGUYÊN ÂM (ă) (â)

Tự đọc – Tự ghi



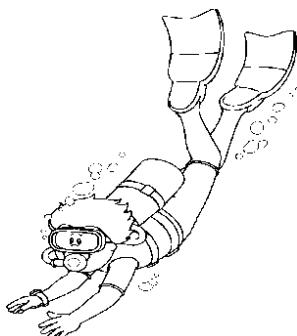
xe lăn



mũ len



con thằn lằn



chú thợ lặn



căn nhà nhỏ



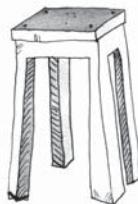
bắn tên

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI NGUYÊN ÂM (ă) (â)

Tự đọc – Tự ghi



bàn chân



chân ghế



nhân dân



sân nhà

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI NGUYÊN ÂM (ă) (â)

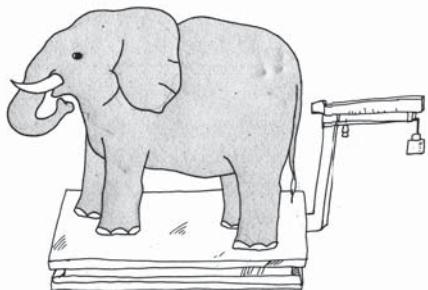
Tự đọc – Tự ghi



chăn che chân



con trăn



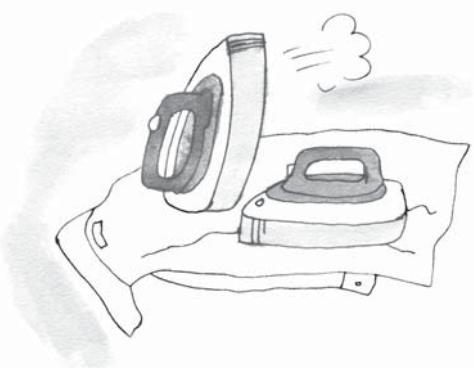
cân bàn



bạn thân



khăn len



bàn là

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI NGUYÊN ÂM (ă) (â)

Tự đọc – Tự ghi



bàn ăn



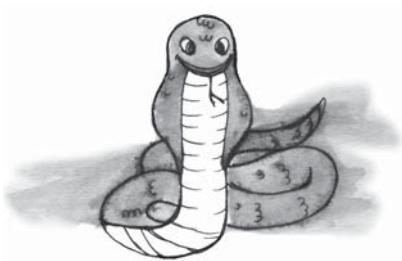
phản chấn



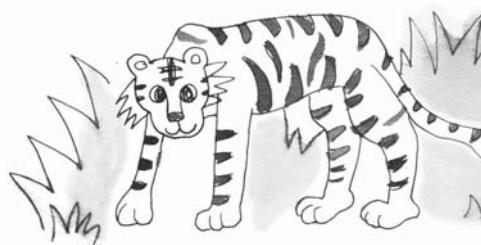
mẹ dặn



nhận quà



con rắn



con hổ vằn

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI NGUYÊN ÂM (ă) (â)

Em đọc



Bé Văn và bé Ngân

Bé Văn có bạn thân là bé Ngân. Thứ ba thì Văn đến nhà Ngân để rủ Ngân đi chợ. Thứ Tư thì Văn rủ Ngân đi về nhà Văn ở ngõ Kỳ Lân. Ở nhà Văn có bộ bàn ghế ở sân. Bàn đó kì lạ là có cả ngăn rõ to cơ. Văn và Ngân tha hồ mà nghĩ ra đủ thứ để ở đó. Văn thì để bộ bàn cờ nho nhỏ, Ngân thì để đàn ghi-ta bé tí ti. Văn và Ngân cứ thủ thỉ và hi hi ha ha.



Bé Văn có bạn thân là bé Ngân.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (a) (ă) (â)
VỚI CẶP PHỤ ÂM CUỐI (m) (p) – (n) (t)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		a	m
--	--	---	---

am

		ă	m
--	--	---	---

ăm

		â	m
--	--	---	---

âm

		a	p
--	--	---	---

ap

		ă	p
--	--	---	---

ăp

		â	p
--	--	---	---

âp

		ă	n
--	--	---	---

ăn

		â	n
--	--	---	---

ân

		a	t
--	--	---	---

at

		ă	t
--	--	---	---

ăt

		â	t
--	--	---	---

ât

Luyện tập nhanh

quả trám, chăm làm, can đắng, lâm thâm
 xe đạp, bắp ngô, ăm ăp, lập cập, hấp tấp, ngăn nắp
 hoa lan, lăn tăn, bàn chân
 đan lát, hạt cát, săn sắt, chăn dắt, lật đật, chân thật

Em tự ghi vào vở những tiếng chưa các vần vừa học.

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Tự đọc – Tự ghi



ngủ gà ngủ gật



rừng cây rậm rạp



bận tắt bật



chăm tắm táp



em bé mập mạp



lá cờ bay phồn phật

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại



Bà bé Văn

Bà bé Văn ở quê. Ở đó có nghề đan. Bà đan nhanh lắm. Các nan tre cứ tăm tắp, tăm tắp mà thành lán, thành bàn, thành ghế, thành đủ thứ bà đan. Bé Văn thắc mắc:

- Làm cách gì mà bà đan nhanh thế ạ?
- À, bà chăm chỉ tập đan thế là đan nhanh bé ạ.
- Chà chà, cứ chăm chỉ tập là nhanh hả bà?
- Ủ, cứ chăm chỉ tập là khá bé ạ.

Bé Văn nghĩ bé sẽ chăm chỉ tập đan như bé đã chăm chỉ tập đánh đàn ghi-ta, hẳn là bé sẽ đan nhanh như bà. Khi đó bé về quê bé sẽ đan đỡ bà.



Bé Văn chăm chỉ tập đan để đan đỡ bà.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (a) (ă) (â) VỚI CẶP PHỤ ÂM CUỐI (ng) (c) – (nh) (ch)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		a	ng
--	--	---	----

ang

		a	c
--	--	---	---

ac

		ă	ng
--	--	---	----

ăng

		â	ng
--	--	---	----

âng

		a	nh
--	--	---	----

anh

		ă	c
--	--	---	---

ăc

		â	c
--	--	---	---

âc

		a	ch
--	--	---	----

ach

Luyện tập nhanh

làng mạc, mang vác, bàng bạc, phăng phắc, hăng hắc
lâng lâng, bâng bâc, bậc thang, lành lạnh, lách cách

Em tự ghi vào vở những tiếng chúa các vần vừa học.

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Quê bạn Lan

Quê Lan ở rõ là xa. Nghỉ hè, bố mẹ Lan rủ bố mẹ bạn Đan đi về quê.

Đan và Lan đi xa thì rõ là mê. Quê thì mát lành và sạch, các thú lạ lạ, khang khác chả như ở phố. Lan chỉ cho bạn Đan đủ thứ: nhà sàn, quả gác, gà mẹ nầm ổ, bàn ghế gỗ ở nhà khách, bàn cờ to ở hành lang... Ở quê Lan có cả trăng sáng vằng vặc...

Bạn Đan cứ ồ à lâng lâng: “Thú vị ghê! Thú vị ghê!”



Trăng sáng vằng vặc.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (e) (ê) (i) VỚI PHỤ ÂM CUỐI (m) (p) – (n) (t)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		e	m
--	--	---	---

em

		ê	m
--	--	---	---

êm

		i	m
--	--	---	---

im

		e	p
--	--	---	---

ep

		ê	p
--	--	---	---

êp

		i	p
--	--	---	---

ip

		e	n
--	--	---	---

en

		ê	n
--	--	---	---

ên

		i	n
--	--	---	---

in

		e	t
--	--	---	---

et

		ê	t
--	--	---	---

êt

		i	t
--	--	---	---

it

Luyện tập nhanh

làm nem, tem thư, lem nhem, êm đềm, ban đêm, thèm nhà
 tim tím, lim dim, tổ chim, đềm đẽ, sắt thép, nền nếp, bìm bìm
 len lén, đan len, con nhện, lên cao, nín nhịn, bịn rịn
 lẹt đẹt, lẹt bệt, chợ Tết, y hệt, lít nhít, sin sít, mờ mịt
 ren rét, khen khét, bê bết

Em tự ghi vào vở những tiếng chúa các vần vừa học.

LUYỆN TẬP
Tự đọc – tự ghi



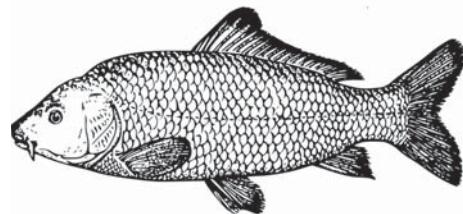
mát lạnh



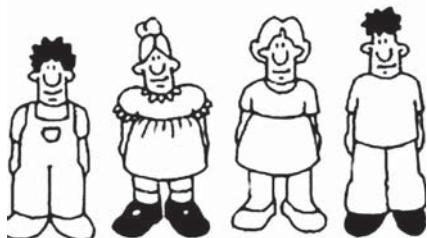
ban đêm



xem phim



cá chép



xếp hàng

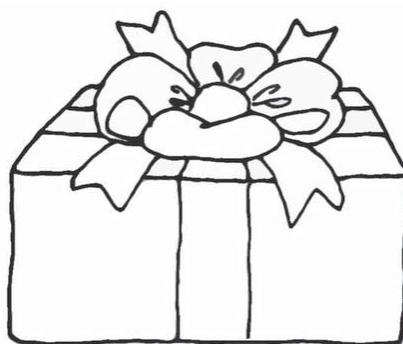


chíp chíp

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Bé đi chợ Tết



Bé rất mê đi chợ Tết để sắm quà tết cho cả nhà. Bé đã để dành lì xì từ năm cũ để có thể sắm quà đó! Bé nghĩ bé sẽ tặng cho bố mū len đen, và tặng cho mẹ khăn len đỏ để bố mẹ đỡ lạnh. Bé còn bí mật sắm quà cho ông và cho bà cơ! Cả nhà cứ chờ bé đi chợ Tết về nhé.



Bé sẽ đi chợ tết để sắm quà cho cả nhà.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (e) (ê) (i)
VỚI PHỤ ÂM CUỐI (ng) (c) – (nh) (ch)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		e	ng
--	--	---	----

eng

		e	c
--	--	---	---

ec

		ê	nh
--	--	---	----

ênh

		ê	ch
--	--	---	----

êch

		i	nh
--	--	---	----

inh

		i	ch
--	--	---	----

ich

Luyện tập nhanh

eng éc, reng reng

trắng bêch, léch thêch, khắp khển

xinh xinh, linh tinh, lích chích, tĩnh mịch, tình hình



Trẻ em mắc bệnh sốt rét mặt trắng bêch rõ khổ.
Tính hình bệnh tật ở trẻ em có đáng lo không?

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Em sẽ chăm chỉ

Bố mẹ dặn em rằng: Con chăm chỉ tập đàn và ăn nhanh thì chủ nhật cả nhà sẽ đi xem phim ở rạp. Em rất thích đi xem phim.

Ở rạp, em nghĩ sẽ có vô số phim và đồ ăn ngon mà em và chị Thanh cùng mê mẩn. Em nhớ đủ món: bắp ngô, lạc rang, bim-bim, cô-ca-cô-la và cả mi-lô. Chà... chà... nghĩ đến các món đó là thèm. Em sẽ xếp hàng nhanh để chọn vé có vị trí đẹp và dễ nhìn nhất cho cả nhà. Em nghĩ là phim sẽ rất thú vị. Cả nhà em sẽ trật tự lắng nghe và im phăng phắc cho mà xem.

Là lá la. Em sẽ chăm chỉ tập đàn và ăn nhanh nhất nhà, để chủ nhật cả nhà sẽ cùng đi xem phim.



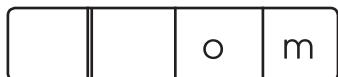
Cả nhà im phăng phắc để xem phim.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (o) (ô) (ơ)
VỚI CÁC CẶP PHỤ ÂM CUỐI (m) (p)

Em đã biết



Học vần mới



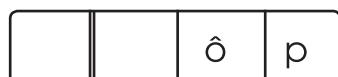
om



op



ôm



ôp



ơm



ơp

Luyện tập nhanh

om óp, bòm bọp, lóp ngóp

nóm náp, ăn cơm, nhanh như chớp

đồm đồp, bồm bộp, lộp cộp, bộp chộp

Em đọc và ghi lại vào vỏ các tiếng chứa vần vừa học.

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Sinh nhật bạn Bốp

Sinh nhật Bốp. Các bạn ở lớp tặng Bốp một món quà đựng ở trong hộp to. Hộp quà thơm phung phức. Bốp tò mò lǎm!

Bốp mở hộp quà và nhận ra bên trong có chôm chôm, mít mật, nho, măng cụt... Đó là những thứ Bốp thích vô cùng. Bốp bỏ hoa quả ra cho các bạn cùng ăn. Các bạn hát tặng Bốp bài ca mừng sinh nhật.

Về nhà, Bốp kể cho mẹ nghe về sinh nhật ở lớp. Bốp thích lǎm!



Các bạn ở lớp tặng Bốp món quà đựng trong hộp to.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (o) (ô) (ơ) VỚI CÁC CẶP PHỤ ÂM CUỐI (n) (t)

Em đã biết



Học vần mới



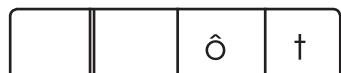
on



ot



ôn



ôt



ơn



öt

Luyện tập nhanh

Ion ion, bon bon, ngon ngon, ngòn ngọt, thon thót
 sὸn sὸt, tὸn tὸt, nhὸn nhὸt
 bὸn bὸt, nhὸn nhὸt, lὸt phὸt

Em đọc và ghi lại vào vỏ các tiếng chứa vần vừa học.

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Bé bị ốm

Trời trở lạnh nên bé Côn bị ốm. Mẹ lo cho bé lấm. Mẹ nhờ bác sĩ đến khám cho bé.

Bác sĩ: Bé bị cảm cúm mà, mẹ bớt lo đi nhé!

Mẹ: Cảm ơn bác sĩ.

Đêm bé bị sốt, mẹ thức để chăm bé. Bé bị mệt, giật mình thon thót. Mẹ đắp khăn lên trán cho bé, giúp bé đỡ mệt. Mẹ hôn lên trán bé, ở bên bé đến khi bé ngủ thì mẹ đỡ lo.

Sáng ra, bé đỡ ốm. Bé thì thầm:

– Bé cảm ơn mẹ. Bé sẽ nhanh khỏe để mẹ đỡ lo mẹ nhé!



Bé Côn sẽ nhanh khỏe để mẹ đỡ lo.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (o) (ô) (σ) VỚI CÁC CẶP PHỤ ÂM CUỐI (ng) (c)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		o	ng
--	--	---	----

ong

		o	c
--	--	---	---

oc

		ô	ng
--	--	---	----

ông

		ô	c
--	--	---	---

ôc

Luyện tập nhanh

lóc cốc, long nhong, bong tróc, con nòng nọc, long sòng sọc
 lốc cốc, lộc cộc, xồng xộc, bồng lộc, lồng chim
 khô không khốc, lăn lông lốc, gõ công cốc

Em đọc và ghi lại vào vỏ các tiếng chứa vần vừa học.

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Bà kể về bố

Bà kể cho bé nghe về bố khi bố bé tí tì ti. Khi đó bố thích đi lon ta lon ton ra ngõ một mình. Bố thích ăn hoa quả dầm để trong cốc thủy tinh và bố còn thích bế cả chó Xù và nghe chim họa mi hót.

Một hôm, bà bế bố sang nhà bà Lành hàng xóm. Bố nghịch ngợm cho bột ớt ra bể cá và làm vỡ cả bể cá nhà bà Lành. Bà Lành không mắng bố nhưng bố sợ nên vẫn khóc nhẹ rõ to.

Khi bà đi vắng, bố ở nhà cùng vịt Xám và gà Mơ mà không sợ. Thuở bé, bố còn tè dầm khi ngủ khì. Thú vị ghê! Ha...ha...ha...



Bố sợ nên khóc nhẹ rõ to.

VẦN CÓ ÂM CHÍNH (u) (ư)
VỚI CÁC CẶP PHỤ ÂM CUỐI (m) (p) – (n) (t) – (ng) (c)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		u	m
--	--	---	---

um

		u	p
--	--	---	---

up

		ư	m
--	--	---	---

ưm

		ư	p
--	--	---	---

ưp

		u	n
--	--	---	---

un

		u	t
--	--	---	---

ut

		ư	n
--	--	---	---

ưn

		ư	t
--	--	---	---

ưt

		u	ng
--	--	---	----

ung

		u	c
--	--	---	---

uc

		ư	ng
--	--	---	----

ưng

		ư	c
--	--	---	---

ưc

Luyện tập nhanh

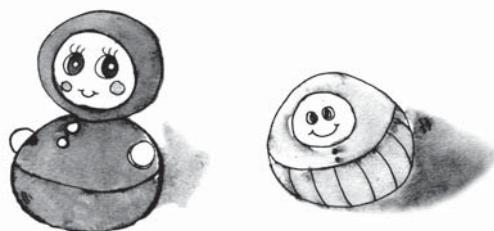
um tùm, tung chùm, húp sùm sụp, tôm hùm,
 lưng chừng, bực túc, ngùn ngút, ngun ngút,
 giòn sùn sụt, mứt tết, lục cục, khùng khục, sung túc

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Tự đọc – Tự ghi



củ cà-rốt



con lật đặt



chě lạt đan làn



làn đầy hoa quả



đàn gà nhép



lộp bộp lộp bộp

LUYỆN TẬP VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Tự đọc – Tự ghi



thợ xây lát sàn



trăng soi nhà bé



cá sấu và cá mập



cảm cúm ho sốt



nhà sàn ở bản



bé xách đõ mẹ

LUYỆN TẬP

Đọc thầm rồi kể lại

Bé và bạn Linh

Bé có bạn thân tên là Đặng Út Linh. Nhà Linh bên cạnh nhà bé. Nhà Linh có giàn hoa lý um tùm, xum xuê. Sáng sáng, bé và Linh thích ngắm hoa cúc ở cạnh giàn lý.

Nhà bé ở gần chợ. Chủ nhật, bé sang nhà Linh để rủ Linh cùng đi chợ giúp mẹ. Linh mừng rỡ xách giỏ đồ để cùng đi chợ. Ở chợ có con lật đật, có gà nhép và có đủ thứ hoa rực rỡ làm bé thích. Bé và Linh cùng rút một bông hoa hồng ở hàng hoa ra xem và bứt thử lá vì trông nó không giống hoa thật. Hóa ra đó là hoa sáp. Nhìn lạ ghê!

Ở chợ bé và Linh tha hồ ngắm đủ thứ đẹp và lạ. Bỗng, bé chợt nhớ cần mang cà-rốt về cho mẹ. Bé đi nhanh ra sạp hàng để nhờ cô bán cho cà-rốt và mang về cho mẹ. Bé và Linh tung tảng về nhà.



Bé có bạn thân tên là Đặng Út Linh. Nhà Linh bên cạnh nhà bé. Nhà Linh có giàn hoa lý um tùm, xum xuê.

VẦN CÓ ÂM CUỐI LÀ NGUYÊN ÂM

VẦN (ai) (ay) (ây) (ao) (au) (âu)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		a	i
--	--	---	---

ai

		a	y
--	--	---	---

ay

		â	y
--	--	---	---

ây

		a	o
--	--	---	---

ao

		a	u
--	--	---	---

au

		â	u
--	--	---	---

âu

Luyện tập nhanh

hoa nhài, sớm mai, mái nhà, trái cây

máy bay, gà gáy, ngủ say, má đỏ hây hây, gầy gò, đám mây

trên cao, hoa đào, con cào cào, chim chào mào

tay đau, chim sâu, lâu ngày, gâu gâu

cây cau, bông lau, chạy mau, chờ lâu

đồng bào máu đỏ da vàng



Anh em như thể chân tay
Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ dần.

Nào ai đi đâu về đâu

Nhớ ngày giỗ tổ rủ nhau mà về.

LUYỆN TẬP VẦN CÓ ÂM CUỐI LÀ NGUYÊN ÂM

Tự đọc – Tự ghi



Các bạn trai này nghịch thật thích!



Có sáu bàn tay đó!



Khi lái xe chớ ngủ gật!



Bạn Mai khoe váy mới.

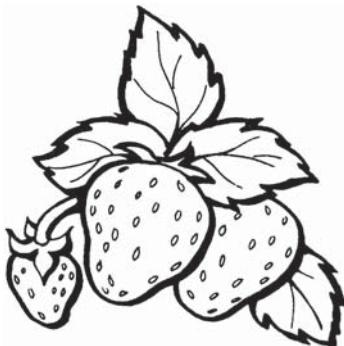


Ô hay, tai voi to thế!



Bác thợ may chăm chỉ quá!

LUYỆN TẬP
Tự đọc – tự ghi



Dâu tây Đà Lạt ngon ghê.



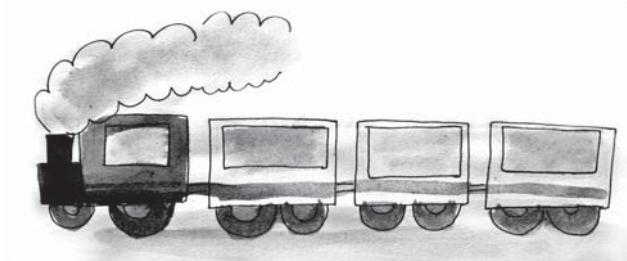
Cá heo trổ tài nhào lộn.



Chó con đang gâu gâu.



Lá vàng xào xạc.



Tàu chạy xình xịch.



Chim sâu lích rích.

VẦN CÓ ÂM CUỐI LÀ NGUYÊN ÂM

VẦN (eo) (êu) (iu) (oi) (ôi) (ơi)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		e	o
--	--	---	---

eo

		ê	u
--	--	---	---

êu

		i	u
--	--	---	---

iu

		o	i
--	--	---	---

oi

		ô	i
--	--	---	---

ôi

		ơ	i
--	--	---	---

ơi

Luyện tập nhanh

con mèo, meo meo, trêu nhau

rắn liu điu, dập điu, điu em bé

chim chèo béo, cây nêu ngày Tết, đèo cao

củ tỏi, mỏi tay, trời tối, cái nôi, no đói, bơi lội, lợi ích

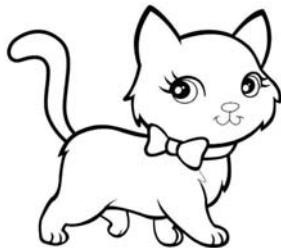


Ai ơi đợi với tôi cùng
Tôi còn nặng gánh tang bồng đó đây.

Một vùng cỏ áy bóng tà
Gió hiu hiu thoả một và bóng lau.

LUYỆN TẬP VĂN CÓ ÂM CUỐI LÀ NGUYÊN ÂM

Tự đọc – Tự ghi



Con mèo kêu meo meo.



Chú thợ xây đang trát tường.



Khi con leo trèo.



Bát xôi nóng hổi.



Voi con tinh nghịch.



Bé thích bơi lội.

VẦN CÓ ÂM CUỐI LÀ NGUYÊN ÂM VẦN (ui) (uri) (uu)

Em đã biết

I		a	n
---	--	---	---

Học vần mới

		u	i
ui			

		u	i
uri			

		u	u
uu			

Luyện tập nhanh

mắt mũi, đi lùi, mùi vị, đùi gà
 cây tầm gửi, hít ngửi, khung cửu
 mưu trí, sổ lưu, lưu giữ

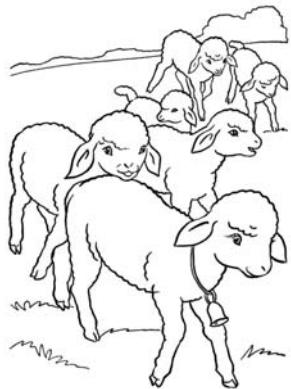


Đàn cừu gặm cỏ trên đồng
 Trời cao gió lặng mênh mông bạt ngàn.

Ao thu lạnh lẽo trong veo
 Lá thu gió thổi bay vèo qua sân.

LUYỆN TẬP VĂN CÓ ÂM CUỐI LÀ NGUYÊN ÂM

Tự đọc – Tự ghi



đàn cừu



túi xách



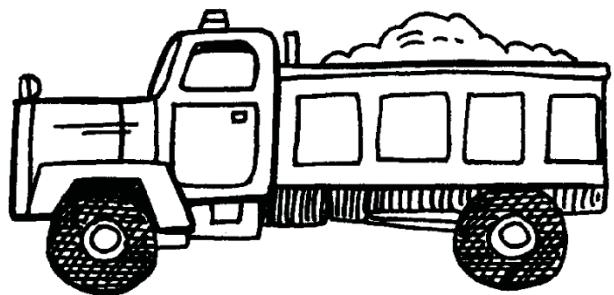
tầm gửi



đánh hơi



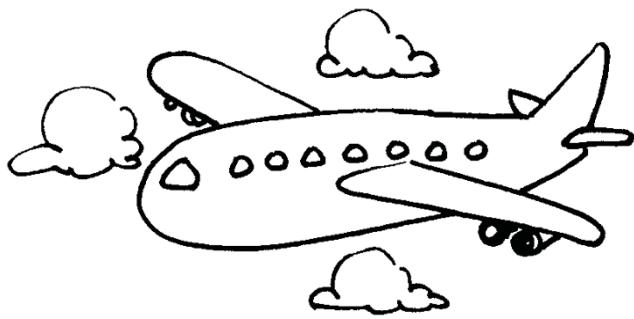
gửi thư



xe tải

LUYỆN TẬP VĂN CÓ ÂM CUỐI LÀ NGUYÊN ÂM

Tự đọc – Tự ghi



Máy bay đi trên mây.



Cái chai hay cái ve?



Bé đang ngủ say.



Con nai ngo ngác.



Gà khoe gáy thật to.



Hai chị em giành giải cao.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Đọc thầm rồi kể lại

Bé Ngân

Năm nay, bé Ngân đang học lớp Một. Bé rất tò mò không biết lúc bấy giờ học lớp Một thì thế nào. Thế là bà kể cho bé Ngân nghe. Khi đó bố chỉ bé như bé Ngân bây giờ thôi. Bố mê đủ món hoa quả, nhất là mít và nhãn. Bố chơi thân với chú Minh. Khi ấy, chú Minh cũng bé tí ti như bố. Bố và chú Minh hay rủ nhau đi học bơi, đi đọc sách, đi chơi ở sở thú rồi bày đủ trò mà nghịch.



Bố chơi thân với chú Minh.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Đọc thầm rồi kể lại

Bạn thân

Giờ bé Ngân chơi thân với con gái chú Minh là bạn Út Bình. Ngân và Bình hay chơi chỗ giàn hoa lý um tùm, xum xuê ở sân nhà Linh. Sáng sáng, bé và Bình thích ngắm hoa cúc ở cạnh giàn hoa lý. Bé Ngân và Út Bình cũng giống bố và chú Minh thuở nhỏ, thích rủ nhau đi bơi, đi đọc sách và đi chơi ở sở thú nhưng hai bạn ít bày trò nghịch hơn.



Ngân và Bình thích đi bơi, đọc sách và chơi ở sở thú.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Đọc thầm rồi kể lại

Đi chợ chủ nhật

Cứ đến chủ nhật, Ngân sang nhà Bình để rủ bạn cùng đi chợ. Thế là Út Bình mừng rỡ xách giỏ đồ để cùng đi chợ với Ngân. Hai bạn chọn đủ thứ nào là rau, quả, hoa, lá... mang về cho mẹ. Mẹ vui lắm, mẹ cảm ơn Ngân và Bình vì đã giúp mẹ đi chợ.



Chủ nhật, Ngân sang nhà Bình để rủ bạn cùng đi chợ.

LUYỆN TẬP VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI

Tự đọc – Tự ghi vào mô hình

lênh đênh	thình thịch	tan tác
lâng lâng	thinh thích	khang khác
lắng lặng	lịch kịch	bàng bạc
lèng keng	chênh chêch	tung túc
khắp khểnh	hởnh hêch	răng rắc
công cốc	lếch thêch	phăng phắc



Các bạn tự theo dõi nhau:

1. Tên bạn nào làm xong
2. Bạn đó đã làm nhanh trong phút.

VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI LUẬT CHÍNH TẢ

Đố em này!

Vì sao phát âm rồi phân tích âm ta có

c		e	m
---	--	---	---

nhưng lại ghi thành: **kem**
và ta có: **kêm – kim**

Thêm thanh vào thì chúng ta có

kèm kém kém kêm kệm
kèm kém kém kэм kệm
kìm kím kìm kìm kìm

Đố em nào nhớ vì sao?

**Âm gì đứng trước âm (e), (ê), (i),
thì ta phải ghi bằng chữ . . . ?**

VẦN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI LUYỆN TẬP LUẬT CHÍNH TẢ

ken – kên – kin

ken kèn kén kěn kěn kěn

kēn kēn kēn kēn kēn kēn

kin kìn kín kǐn kīn kìn

kép – kěp – kíp – két – kět – kít

kép kèp kěp kěp kíp kíp két kět kět kít kít

kênh – kinh – kěch – kích

kênh kěnh kěnh kěnh kěnh kěch

kinh kinh kinh kinh kinh kich

kěch kěch kich kich

keng – kéc

keng kèng kéng kěng kēng keng

kéc kec

keo – kêu – kiu

kèo kéo kěo kēo kẹo

kěu kêu kěu kěu kêu

kìu kíu kíu kíu kíu



kênh kěch, lèng keng
chèo kéo, lịch kịch, cáu kinh

LUYỆN TẬP

Em đọc

Bé kể về một ngày



Sáng (6 giờ)

Bà gọi: “Bé ơi, bé à, dậy thôi!”. Bé hụ hụ và giụi mắt. Bé nhìn trời đất và nhìn bà. Bà đó. Bà giơ hai tay đón bé. Bé vùng dậy. Rồi bà và bé đi bộ ở ven hồ. Bà cầm tay bé và cùng đi.

Bà nói:

- Đi bộ rất có lợi cho sức khỏe.
- Bà nói đúng. Nhưng bé còn nghĩ thế này: Đi bộ rất có lợi cho sức khỏe, nhất là đi với bà!
- Bà thấy bé càng ngày càng giỏi! Bé nghĩ gì cũng hay!
- Bé còn nghĩ thế này: Ở bên bà, bé nghĩ gì cũng hay!

Trả lời câu hỏi (em ghi câu trả lời vào vở)

- a. Bé kể một ngày của bé bắt đầu từ mấy giờ?
- b. Sáu giờ sáng, bà gọi bé như thế nào?
- c. Bà nói với bé: đi bộ có lợi như thế nào?

LUYỆN TẬP

Em đọc



Sáng (7 giờ)

Bà gọi: “Bé ơi, bé à, ăn sáng thôi rồi còn đi học!”.

Bà cho bé bát xôi lạc. Bé ăn xôi. Rồi bé thu xếp cặp để đi học. Bé đang học lớp Một.

Bà nói:

- Lớp Một là lớp rất vĩ đại.
- Vĩ đại là gì hả bà?
- Vĩ đại là chả có gì hơn thế.
- Bà và bé đều vĩ đại, bà nhỉ?
- Đúng rồi! Bà cũng học lớp Một rồi. Nên bà cũng vĩ đại như bé.

Trả lời câu hỏi

- a. Bảy giờ sáng, bà nói gì với bé?
- b. Bà cho bé ăn sáng món gì?
- c. Bà nói với bé như thế nào về lớp Một?

LUYỆN TẬP

Em đọc



Sáng (9 giờ, ở lớp học)

Bé đang ở lớp học. Mà sao bé lại nghe như bà đang gọi “Bé ơi, bé à, bé có nhớ bà không?” Bé thấy bối rối. Đang học mà vẫn nhớ bà. Thế là thế nào nhỉ?

Trống tùng tùng. Bé ra chơi với các bạn. Bé thì thầm: “Bà ơi, bé ra chơi với các bạn nhé”. Bé nghe thấy bà cũng thì thầm: “Ờ, bé ra chơi với các bạn đi”.

Các bạn rủ bé chơi kéo co. Bé tham gia ngay.

– Cố lên! Cố lên! Một B cố lên! Một B cố lên!

Bên lớp Một A tụt tay. Cả hai lớp ngã giúi giụi. Ngã giúi giụi mà vẫn vui. Thế mới là lớp Một chứ!

Trả lời câu hỏi

- 9 giờ sáng, bé nghe như bà nói gì với bé?
- Trống tùng tùng, bé nói thầm gì với bà?
- Hai lớp Một nào chơi kéo co với nhau?

LUYỆN TẬP

Em đọc



Sáng (11 giờ, ở lớp học)

Trống lại đánh tùng tùng. Hết giờ học. Đến giờ ăn. Sau đó là đến giờ đi ngủ. Bé sắp ngủ rồi đây. Mà sao bé lại nghe như bà đang gọi: "Bé ơi, bé à, bé ngủ rồi chứ? Bé có nhớ bà không?"

Bé sờ tai bạn Hòa nằm bên cạnh.

Hòa nói to:

- O, sao bạn sờ tai tớ?
- Tớ cứ nghĩ đó là tai bà tớ.
- Cầm sờ tai khi đi ngủ!
- Xin lỗi. Nào, một hai ba, ngủ nhé.
- Ờ, một hai ba, ngủ nhé.
- Một hai ba, ngủ nhé.

Cô giáo nói:

- Ngủ đi thôi hai bạn ơi, một hai ba cái gì!

Trả lời câu hỏi

- a. Đến giờ ngủ, bé nằm cạnh bạn tên là gì?
- b. Hòa không cho bé sờ tai, bé nói gì với bạn?
- c. Hai bạn không chịu ngủ, cô giáo nói gì?

LUYỆN TẬP

Em đọc



Hết giờ học (5 giờ, ở lớp)

Trông đánh ba hồi dài tùng tùng tùng tùng tùng. Hết giờ học.
Đến giờ về nhà rồi. Hôm nay bồ đón bé. Bé hỏi bồ:

- Bà đâu không đón bé ạ?
- Bà mệt con ạ.
- Bà mệt như thế nào hả bồ?
- Bà cảm cúm qua loa thoi mà.

Về đến nhà, bé chạy ngay vào chỗ bà đang nằm.

- Bà ơi bà ốm thế nào?
- Bà ốm già thoi mà.
- Ốm già là thế nào hả bà?
- Về già, ai cũng hay ốm như bà.
- Bà ơi bà à, bà chớ có già. Bà để cháu già hộ bà, cho cháu ốm hộ bà, bà nhé!

Bà chả nói gì, bà chỉ ôm lấy bé.

Trả lời câu hỏi

- a. 5 giờ, vì sao bé không thấy bà đón
- b. Về đến nhà, bé nói gì với bà?
- c. Có một câu bé nói với bà rất vui, em ghi lại đi.

LUYỆN TẬP

Em đọc



Tối (8 giờ, ở nhà)

Em Duy bật ti-vi. Bé ra tắt ti-vi. Em Duy lại ra bật ti-vi. Bé lại ra tắt ti-vi. Em Duy nói:

- Em học xong bài rồi, cho em xem ti-vi một tí.
- Bà đang ôm. Đừng làm ồn, để bà nghỉ em ạ.
- Thế mà em cứ nghĩ bà đi chơi nhà hàng xóm. Em vào thăm bà đây.
- Thôi để bà nghỉ. Em vào thăm bà rồi lại hát ầm nhà lên làm sao bà ngủ nổi?
- Thế thì em sẽ gửi thư cho bà. Chị mang thư của em cho bà nhé.

Bé đọc thư em Duy cho bà nghe: “Bà ơi, bà đừng ôm mãi nhé!” Bé nghĩ: Nhà ta ai cũng quý bà! Bà ơi, bà đừng ôm mãi nhé!

Trả lời câu hỏi

- a. Vì sao bé không cho em Duy bật ti-vi?
- b. Em Duy đòi vào thăm bà, bé nói gì với em?
- c. Duy gửi thư cho bà nói gì, em nhớ không?

LUYỆN TẬP

Em đọc



Tối (9 giờ, ở nhà)

Bé vào thăm bà. Bé đi nhẹ nhẹ, nhè nhẹ. Bà đang khe khẽ
đầm lưng. Bé đến đầm lưng cho bà. Rồi bé bóp vai cho bà và thủ
thỉ:

- Bà ơi, bé quý bà lắm.
- Ủ, bà cũng quý bé lắm.
- Nhà ta ai cũng quý bà, bà khỏi ốm nhanh lên bà nhé.
- Bé chớ lo. Có bé đầm lưng cho bà, có bé bóp vai cho bà
thì bà khỏe nhanh thôi.
- Thế thì ngày nào bé cũng đầm lưng cho bà, cũng bóp vai
cho bà, để bà khỏe mãi, bà nhé.

Trả lời câu hỏi

- a. Bé đi nhẹ nhẹ khe khẽ vào với bà để làm gì?
- b. Bé đầm lưng cho bà, bà nói gì với bé?
- c. Bé nói lại cái gì với bà?

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 6

Bài đánh giá số 2

1. Tự đánh giá năng lực thực hiện các thao tác ngữ âm

Em vẽ mô hình tiếng, phát âm, phân tích và đưa các tiếng sau vào mô hình:

lan, len, nhanh, tay...

kem, kênh, kính...

2. Tự đánh giá năng lực viết chính tả

Em nghe và viết lại đúng các tiếng dưới đây trong vòng 12 phút (tốc độ 3 – 5 tiếng/phút) là đạt:

Hôm nay trời nắng to ơi là to. Em chạy thi với các bạn. Em khát khô cả cổ. Khát nhưng rất vui. Sau khi chạy, em và các bạn cùng nhau ăn kem, ngon lắm!

TỰ ĐÁNH GIÁ CUỐI BÀI 6

Bài đánh giá số 2

1. Tự đánh giá năng lực đọc to

Em đọc đúng, to, rõ ràng các tiếng dưới đây trong vòng 1 phút (tốc độ 60 tiếng/phút) là đạt:

Nói đến Tết là các bạn lớp bé lại nhao nhao. Bạn nào cũng háo hức khoe dự định ngày Tết. Bạn sẽ đi Sài Gòn chơi, bạn vào Đà Lạt du lịch... Bé định sẽ ở nhà với bố mẹ, sau đó đi chúc Tết ông bà, các bác và chơi với các anh chị. Bé thích thế lắm!

2. Tự đánh giá năng lực đọc thầm

Em đọc thầm bài đọc dưới đây trong vòng 1 phút (tốc độ 100 tiếng/phút), và trả lời được 3 câu hỏi phía dưới là đạt.

a. Đọc thầm

GIỜ NGỦ

Hết giờ học là đến giờ ăn. Sau đó là giờ ngủ. Bé nhanh nhẹn vào lớp lấy chăn và gối để ngủ. Bé còn giúp cô lấy chăn, lấy gối cho các bạn. Hôm nay, bé lại nằm cạnh bạn Lan nhé! Bé và Lan rất thân nhau. Bạn Lan trông rất xinh xắn. Bạn Lan quý bé lắm. Bé hay chơi với Lan và kể cho Lan đủ thứ về bé, về nhà bé. Thế nên đến giờ ngủ, bé và Lan phải nói với nhau mấy câu rồi mới chịu ngủ. Bé thích thế lắm!

b. Trả lời câu hỏi

- Đến giờ ngủ, bé làm gì giúp cô và các bạn?
- Hôm nay bé nằm cạnh bạn nào?
- Bé và bạn Lan thích làm gì rồi mới đi ngủ?

MỤC LỤC

Lời dẫn bạn dùng sách.....	5
Bài mở đầu NÓI TIẾNG VIỆT	7
Bài 1 BA THAO TÁC NGỮ ÂM TIẾNG VIỆT	12
Bài 2 TIẾNG KHÁC THANH	20
Bài 3 VĂN CHỈ CÓ ÂM CHÍNH	32
Bài 4 LUẬT CHÍNH TẢ	65
Bài 5 VĂN GỒM ÂM ĐỆM VÀ ÂM CHÍNH	95
Bài 6 VĂN GỒM ÂM CHÍNH VÀ ÂM CUỐI	116
Mục lục	171